|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TÀI CHÍNHH  **HỌC VIỆN TÀI CHÍNH** | **Biểu mẫu 17** |

**THÔNG BÁO**

**Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2020-2021**

*(Kèm theo Công văn số /TB-HVTC ngày / /2021 của Giám đốc Học viện Tài chính)*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Trình độ đào tạo** | | |
|  |  | **Tiến sĩ** | **Thạc sĩ** | **Đại học** |
| I | Điều kiện đăng ký tuyển sinh | **Chuyên ngành đào tạo: TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG**  ***1. Về văn bằng:***  a) Đối với người chưa tốt nghiệp trình độ thạc sĩ: khi dự tuyển phải có giấy chứng nhận hoặc bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên; ngành tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc ngành phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển.  b) Đối với người đã tốt nghiệp trình độ thạc sĩ: khi dự tuyển phải có giấy chứng nhận hoặc bằng tốt nghiệp trình độ thạc sĩ ngành đúng hoặc phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển.  ***2. Về đề cương nghiên cứu:***  Nội dung đề cương phải trình bày rõ tên đề tài hoặc định hướng lĩnh vực nghiên cứu; ngành và mã số ngành đào tạo; lý do lựa chọn đề tài, lĩnh vực nghiên cứu; tổng quan tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài dự định nghiên cứu; mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu; đối tượng và phạm vi nghiên cứu; phương pháp nghiên cứu; lý do chọn cơ sở đào tạo; kết cấu và đề cương sơ bộ của đề tài; dự kiến đóng góp mới của đề tài nghiên cứu; khái quát những chuẩn bị của thí sinh để thực hiện dự định nghiên cứu; kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa trong chương trình đào tạo tiến sĩ của nghiên cứu sinh (nếu trúng tuyển); và đề xuất người hướng dẫn khoa học.  ***3. Về thư giới thiệu:***  Có ít nhất một thư giới thiệu của 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển (ít nhất 06 tháng) và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển.  ***4. Về bài báo khoa học:***  Là tác giả của ít nhất 01 bài báo hoặc báo cáo khoa học đã công bố liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học ngành kinh tế có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.  **5. Về trình độ ngoại ngữ của người dự tuyển:**  Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:  a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài;  b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;  c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục 04 của Thông báo này này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.  d) Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do cơ sở đào tạo quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.  **6. Về kinh nghiệm nghiên cứu và thâm niên công tác:**  a) Đối với người chưa tốt nghiệp trình độ thạc sĩ:  - Có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên được tham gia dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp;  - Trường hợp thí sinh dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp (cơ sở đào tạo nước ngoài phải trong Top 500 trường Đại học tốt nhất trên thế giới, do tổ chức Times Higher Educationcủa Vương Quốc Anh xếp hạng hàng năm) được dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp.  b) Đối với người đã tốt nghiệp trình độ thạc sĩ:  - Có điểm bình quân các học phần từ 7,0 trở lên được đăng ký dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp;  - Có điểm bình quân các học phần dưới 7,0 phải có ít nhất 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng ký dự tuyển, kể từ khi tốt nghiệp thạc sĩ (tính từ ngày ký quyết định công nhận tốt nghiệp) đến ngày đăng ký dự tuyển.  - Trường hợp thí sinh dự tuyển có bằng tốt nghiệp thạc sĩ do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp (cơ sở đào tạo nước ngoài phải trong Top 500 trường Đại học tốt nhất trên thế giới, do tổ chức Times Higher Educationcủa Vương Quốc Anh xếp hạng hàng năm) được dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp.  c) Đối với giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học công nghệ phải có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên.  **7. Công văn cử đi dự tuyển:**  Thí sinh đăng ký dự tuyển phải có công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành, hoặc trường nơi sinh viên vừa tốt nghiệp giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ. Đối với người chưa có việc làm cần được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và hiện không vi phạm pháp luật.  **Chuyên ngành đào tạo: KẾ TOÁN**  Về văn bằng:  a) Đối với người có bằng tốt nghiệp đại học: khi dự tuyển phải có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên; ngành tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.  b) Đối với người có bằng thạc sĩ: khi dự tuyển phải có bằng thạc sĩ chuyên ngành đúng hoặc phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự tuyển.  Về đề cương nghiên cứu:  Nội dung đề cương phải trình bày rõ tên đề tài hoặc định hướng lĩnh vực nghiên cứu; chuyên ngành và mã số chuyên ngành; lý do lựa chọn đề tài, lĩnh vực nghiên cứu; tổng quan tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài dự định nghiên cứu; mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu; đối tượng và phạm vi nghiên cứu; phương pháp nghiên cứu; lý do chọn cơ sở đào tạo; kết cấu và đề cương sơ bộ của đề tài; dự kiến đóng góp mới của đề tài nghiên cứu; khái quát những chuẩn bị của thí sinh để thực hiện dự định nghiên cứu; kế hoạch chương trình đào tạo tiến sĩ của nghiên cứu sinh (nếu trúng tuyển); và đề xuất người hướng dẫn khoa học.  Về thư giới thiệu:  Có ít nhất một thư giới thiệu của 01 nhà khoa học có chức danh giáo sư, phó giáo sư hoặc có học vị tiến sĩ khoa học, tiến sĩ đã tham gia hoạt động chuyên môn với người dự tuyển (ít nhất 06 tháng) và am hiểu lĩnh vực mà người dự tuyển dự định nghiên cứu. Thư giới thiệu phải có những nhận xét, đánh giá về năng lực và phẩm chất của người dự tuyển.  Về bài báo khoa học:  Là tác giả 01 bài báo hoặc báo cáo liên quan đến lĩnh vực dự định nghiên cứu đăng trên tạp chí khoa học hoặc kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học ngành kinh tế có phản biện trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển.  Về trình độ ngoại ngữ của người dự tuyển:  Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải có một trong những văn bằng, chứng chỉ minh chứng về năng lực ngoại ngữ sau:  a) Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác;  b) Bằng tốt nghiệp đại học các ngành ngôn ngữ nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp;  c) Chứng chỉ tiếng Anh TOEFL iBT từ 45 trở lên hoặc Chứng chỉ IELTS (Academic Test) từ 5.0 trở lên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển;  d) Người dự tuyển đáp ứng quy định tại điểm a nêu trên khi ngôn ngữ sử dụng trong thời gian học tập không phải là tiếng Anh; hoặc đáp ứng quy định tại điểm b nêu trên khi có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài không phải là tiếng Anh; hoặc có các chứng chỉ tiếng nước ngoài khác tiếng Anh ở trình độ tương đương (xem Phụ lục số 04) theo quy định tại điểm c nêu trên do một tổ chức khảo thí được quốc tế và Việt Nam công nhận cấp trong thời hạn 02 năm (24 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển thì phải có khả năng giao tiếp được bằng tiếng Anh trong chuyên môn (có thể diễn đạt những vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn cho người khác hiểu bằng tiếng Anh và hiểu được người khác trình bày những vấn đề chuyên môn bằng tiếng Anh).  đ) Đối với thí sinh là người nước ngoài dự tuyển chương trình đào tạo tiến sĩ giảng dạy bằng tiếng Việt phải có trình độ tiếng Việt tối thiểu từ Bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài.  Về kinh nghiệm quản lý và thâm niên công tác:  a) Đối với người chưa có bằng thạc sĩ:  - Có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên được tham gia dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp;  - Trường hợp thí sinh dự tuyển có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp (trong Top 500 trường Đại học tốt nhất trên thế giới, do tổ chức Times Higher Educationcủa Vương Quốc Anh xếp hạng hàng năm) được dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp.  b) Đối với người có bằng thạc sĩ:  - Có điểm bình quân các học phần từ 7,0 trở lên được đăng ký dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp;  - Có điểm bình quân các học phần dưới 7,0 phải có ít nhất 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng ký dự tuyển, kể từ khi tốt nghiệp thạc sĩ (tính từ ngày ký quyết định công nhận tốt nghiệp) đến ngày đăng ký dự tuyển.  - Trường hợp thí sinh dự tuyển có bằng tốt nghiệp thạc sĩ do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp (trong Top 500 trường Đại học tốt nhất trên thế giới, do tổ chức Times Higher Educationcủa Vương Quốc Anh xếp hạng hàng năm) được dự tuyển ngay sau khi tốt nghiệp.  Công văn cử đi dự tuyển:  Thí sinh đăng ký dự tuyển phải có công văn cử đi dự tuyển của cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định hiện hành, hoặc trường nơi sinh viên vừa tốt nghiệp giới thiệu dự tuyển đào tạo trình độ tiến sĩ. Đối với người chưa có việc làm cần được địa phương nơi cư trú xác nhận nhân thân tốt và hiện không vi phạm pháp luật.  Cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính:  Thí sinh trúng tuyển phải cam kết thực hiện các nghĩa vụ tài chính đối với quá trình đào tạo theo quy định của Học viện Tài chính | **Chuyên ngành đào tạo: TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG**  ***Điều kiện văn bằng:***  a) Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ;  b) Đã tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và đã học bổ sung kiến thức theo quy định của Học viện Tài chính;  c) Đã tốt nghiệp đại học ngành khác (đối với thí sinh đăng ký dự thi chuyên ngành quản lý kinh tế) với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ  và đã học bổ sung kiến thức theo quy định của Học viện Tài chính;  d) Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành.  Ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần, ngành khác với chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ được quy định tại Phụ lục 02 của Thông báo này.  ***Học bổ sung kiến thức:***  Người có bằng đại học ngành đúng, ngành phù hợp (nhưng khác nhau từ 10% trở lên tổng số tiết học hoặc đơn vị học trình hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành ở trình độ đại học), Người có bằng đại học ngành đúng, ngành phù hợp nhưng đã tốt nghiệp từ 5 năm trở lên (tính từ ngày cấp bằng đến ngày hết hạn nộp hồ sơ); người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần; ngành khác (đối với chuyên ngành quản lý kinh tế) với ngành, chuyên ngành đào tạo thạc sĩ  phải học bổ sung kiến thức ngành của chương trình đại học trước khi dự thi. Học viên phải đóng học phí các học phần bổ sung theo mức học phí quy định đối với hệ đại học. (Quy định cụ thể về học bổ sung kiến thức tại Phụ lục 03 của Thông báo này).  ***Điều kiện thâm niên công tác:***  a)Thí sinh đã tốt nghiệp đại học (dưới 5 năm) thuộc ngành đúng, phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Những đối tượng còn lại được dự thi sau khi đã tốt nghiệp và được cấp chứng chỉ bổ sung kiến thức ngành, chuyên ngành của Học viện Tài chính.  b)Trường hợp người có bằng tốt nghiệp ngành khác đăng ký dự thi chuyên ngành Quản lý kinh tế phải có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự thi.  ***Điều kiện về lý lịch:***  Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.  ***Điều kiện về sức khoẻ:***  Có đủ sức khoẻ để học tập. Đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học Học viện Tài chính sẽ xem xét, quyết định cho dự thi tuyển sinh tùy tình trạng sức khoẻ và yêu cầu của chuyên ngành đào tạo.  ***Điều kiện về hồ sơ:***  Thí sinh dự thi phải nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Học viện Tài chính.  **Chuyên ngành đào tạo: KẾ TOÁN**  ***Điều kiện văn bằng:***  a) Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ;  b) Đã tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và đã học bổ sung kiến thức theo quy định của Học viện Tài chính;  c) Đã tốt nghiệp đại học ngành khác (đối với thí sinh đăng ký dự thi chuyên ngành quản lý kinh tế) với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ  và đã học bổ sung kiến thức theo quy định của Học viện Tài chính;  d) Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành.  Ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần, ngành khác với chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ được quy định tại Phụ lục 02 của Thông báo này.  ***Học bổ sung kiến thức:***  Người có bằng đại học ngành đúng, ngành phù hợp (nhưng khác nhau từ 10% trở lên tổng số tiết học hoặc đơn vị học trình hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành ở trình độ đại học), Người có bằng đại học ngành đúng, ngành phù hợp nhưng đã tốt nghiệp từ 5 năm trở lên (tính từ ngày cấp bằng đến ngày hết hạn nộp hồ sơ); người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần; ngành khác (đối với chuyên ngành quản lý kinh tế) với ngành, chuyên ngành đào tạo thạc sĩ  phải học bổ sung kiến thức ngành của chương trình đại học trước khi dự thi. Học viên phải đóng học phí các học phần bổ sung theo mức học phí quy định đối với hệ đại học. (Quy định cụ thể về học bổ sung kiến thức tại Phụ lục 03 của Thông báo này).  ***Điều kiện thâm niên công tác:***  a)Thí sinh đã tốt nghiệp đại học (dưới 5 năm) thuộc ngành đúng, phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Những đối tượng còn lại được dự thi sau khi đã tốt nghiệp và được cấp chứng chỉ bổ sung kiến thức ngành, chuyên ngành của Học viện Tài chính.  b)Trường hợp người có bằng tốt nghiệp ngành khác đăng ký dự thi chuyên ngành Quản lý kinh tế phải có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự thi.  ***Điều kiện về lý lịch:***  Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.  ***Điều kiện về sức khoẻ:***  Có đủ sức khoẻ để học tập. Đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học Học viện Tài chính sẽ xem xét, quyết định cho dự thi tuyển sinh tùy tình trạng sức khoẻ và yêu cầu của chuyên ngành đào tạo.  ***Điều kiện về hồ sơ:***  Thí sinh dự thi phải nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Học viện Tài chính.  **Chuyên ngành đào tạo: QUẢN LÝ KINH TẾ**  ***Điều kiện văn bằng:***  a) Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ;  b) Đã tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ và đã học bổ sung kiến thức theo quy định của Học viện Tài chính;  c) Đã tốt nghiệp đại học ngành khác (đối với thí sinh đăng ký dự thi chuyên ngành quản lý kinh tế) với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ  và đã học bổ sung kiến thức theo quy định của Học viện Tài chính;  d) Văn bằng đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành.  Ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần, ngành khác với chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ được quy định tại Phụ lục 02 của Thông báo này.  ***Học bổ sung kiến thức:***  Người có bằng đại học ngành đúng, ngành phù hợp (nhưng khác nhau từ 10% trở lên tổng số tiết học hoặc đơn vị học trình hoặc tín chỉ của khối kiến thức ngành ở trình độ đại học), Người có bằng đại học ngành đúng, ngành phù hợp nhưng đã tốt nghiệp từ 5 năm trở lên (tính từ ngày cấp bằng đến ngày hết hạn nộp hồ sơ); người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần; ngành khác (đối với chuyên ngành quản lý kinh tế) với ngành, chuyên ngành đào tạo thạc sĩ  phải học bổ sung kiến thức ngành của chương trình đại học trước khi dự thi. Học viên phải đóng học phí các học phần bổ sung theo mức học phí quy định đối với hệ đại học. (Quy định cụ thể về học bổ sung kiến thức tại Phụ lục 03 của Thông báo này).  ***Điều kiện thâm niên công tác:***  a)Thí sinh đã tốt nghiệp đại học (dưới 5 năm) thuộc ngành đúng, phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Những đối tượng còn lại được dự thi sau khi đã tốt nghiệp và được cấp chứng chỉ bổ sung kiến thức ngành, chuyên ngành của Học viện Tài chính.  b)Trường hợp người có bằng tốt nghiệp ngành khác đăng ký dự thi chuyên ngành Quản lý kinh tế phải có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực đăng ký dự thi.  ***Điều kiện về lý lịch:***  Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và không trong thời gian thi hành án hình sự, được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.  ***Điều kiện về sức khoẻ:***  Có đủ sức khoẻ để học tập. Đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học Học viện Tài chính sẽ xem xét, quyết định cho dự thi tuyển sinh tùy tình trạng sức khoẻ và yêu cầu của chuyên ngành đào tạo.  ***Điều kiện về hồ sơ:***  Thí sinh dự thi phải nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Học viện Tài chính | - Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/05/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non  - Quyết định số 324/QĐ-HVTC ngày 23/4/2020 của Giám đốc Học viện Tài chính về việc ban hành Đề án tuyển sinh đại học năm 2020; Quyết định số 538/QĐ-HVTC ngày 05/6/2020, Quyết định số 712 ngày 17/7/2020 của Giám đốc Học viện Tài chính về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung của Đề án tuyển sinh năm 2020. |
| II | Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được | Đào tạo trình độ tiến sĩ để nghiên cứu sinh có trình độ cao về lý thuyết và ứng dụng, có năng lực nghiên cứu độc lập, sáng tạo, phát triển tri thức mới, phát hiện nguyên lý, quy luật tự nhiên – xã hội và giải quyết những vấn đề mới về khoa học, công nghệ, hướng dẫn nghiên cứu khoa học và hoạt động chuyên môn | **Chuyên ngành đào tạo: TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG**  **Yêu cầu về kiến thức**  Học viên tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng đạt chuẩn kiến thức theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo ở bậc học thạc sĩ, nắm vững kiến thức về lý luận chính trị, kinh tế xã hội, kiến thức chuyên sâu của ngành và chuyên ngành đào tạo bao gồm:  - Kiến thức chung của nhóm ngành gồm các kiến thức về Triết học nâng cao, Phương pháp nghiên cứu khoa học, Tiếng Anh,…  - Kiến thức cơ sở ngành gồm các kiến thức nâng cao về Kinh tế học, Luật kinh tế, Kinh tế học tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính, Kinh tế lượng tài chính, Phân tích và dự báo tài chính, Quản trị học,…  - Kiến thức chuyên sâu của chuyên ngành  tài chính - ngân hàng gồm các kiến thức về Quản lý tài chính công; Quản trị tài chính doanh nghiệp; Quản trị Ngân hàng thương mại nâng cao, Dịch vụ ngân hàng hiện đại, Quản trị rủi ro tài chính, Thị trường các công cụ phái sinh, Quản lý danh mục đầu tư, Phân tích tài chính,…  **Yêu cầu về kỹ năng**           Học viên tốt nghiệp bậc thạc sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng phải có các kỹ năng như:           - Kỹ năng tìm hiểu và tổ chức thực thi các chính sách vĩ mô liên quan đến hoạt động tài chính - ngân hàng, chủ động tuân thủ các quy định luật pháp trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng cho công việc như các chế độ, các chuẩn mực, chính sách, quy định, luật pháp về tài chính, thuế, bảo hiểm trong hoạt động của doanh nghiệp và các định chế tài chính           - Kỹ năng sử dụng công cụ toán học, các phương pháp lượng hoá và thống kê trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng; Biết sử dụng các phương pháp và công cụ nghiên cứu khoa học trong nghiên cứu Kinh tế - Tài chính - Ngân hàng.           - Kỹ năng phân tích, lựa chọn và ra quyết định ở cấp độ chiến lược trong quản trị các tổ chức thuộc lĩnh vực tài chính - ngân hàng như: phân tích, đánh giá dự án đầu tư và ra quyết định lựa chọn dự án đầu tư trong bối cảnh môi trường biến động, kiểm soát rủi ro tài chính, lập dự báo và hoạch định tài chính doanh nghiệp,…           - Kỹ năng xây dựng và tổ chức thực hiện các chiến lược, chính sách và kế hoạch cho các tổ chức thuộc lĩnh vực tài chính- ngân hàng;           - Có khả năng tư duy, phản biện, nghiên cứu và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực tài chính- ngân hàng; Có năng lực sáng tạo, ứng dụng và phát triển nghề nghiệp.  - Nắm vững và có khả năng chủ động cập nhật và vận dụng các quy định luật pháp trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng để giải quyết công việc được giao đảm bảo đúng pháp luật.  - Có tư duy logic, sáng tạo; Biết xây dựng kế hoạch và sử dụng các nguồn lực để thực hiện kế hoạch; Biết lựa chọn những công việc cần ưu tiên; Có khả năng làm việc độc lập và khả năng làm việc nhóm, khả năng hình thành, phát triển và lãnh đạo nhóm, khả năng thích ứng với những thay đổi của thực tế.  - Biết sử dụng tổng hợp các kỹ năng trong giao tiếp bao gồm: sử dụng các công cụ trong giao tiếp (ngôn ngữ, cử chỉ); xác định vị trí trong tình huống giao tiếp; điều khiển quá trình giao tiếp (lắng nghe, kiểm soát cảm xúc, đàm phán, thảo luận, thuyết phục, xử lý linh hoạt các tình huống trong giao tiếp).  - Có khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn, đạt trình độ tiếng Anh B1 Khung Châu Âu hoặc TOEIC 450 (hoặc tương đương) trở lên.  - Có khả năng sử dụng thành thạo công cụ tin học như: các phần mềm văn phòng (Word, Excel, PowerPoint,…), các phần mềm xử lý dữ liệu (Eview, SPSS,…) và các phần mềm nghiệp vụ tài chính, ngân hàng.  **Yêu cầu về thái độ**            - Có đạo đức và lối sống lành mạnh, trên cơ sở nắm vững và chấp hành đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước nói chung và pháp luật về tài chính - ngân hàng nói riêng.            - Dám nghĩ, dám làm, dám đương đầu với thử thách, chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao.            - Có lòng yêu nghề, có yêu lao động; có các phẩm chất cá nhân như: tự tin, linh hoạt, nhiệt tình, say mê, sáng tạo, phản biện, tinh thần tự tôn, hiểu biết văn hóa, có ý thức vì cộng đồng và bảo vệ môi trường.            - Hành vi đạo đức nghề nghiệp tốt, tác phong công nghiệp, cẩn thận; khiêm tốn, giản dị trong sinh hoạt; sống lạc quan, giàu hoài bão, trung thực, thẳng thắn, khách quan và cầu tiến.            - Có ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, biết giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa của đơn vị nơi mình công tác.            - Luôn có ý thức tự học, tự đào tạo, cập nhật kiến thức mới, ứng dụng sáng tạo những tiến bộ khoa học trong công việc được giao  **Chuyên ngành đào tạo: KẾ TOÁN**  **Yêu cầu về kiến thức**  Học viên tốt nghiệp chuyên ngành Kế toán doanh nghiệp trình độ Thạc sĩ chuyên ngành Kế toán của Học viện Tài chính đạt chuẩn về kiến thức giáo dục sau đại học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nắm vững nguyên lý, quy luật tự nhiên - xã hội. Có đủ kiến thức về lý luận chính trị, kinh tế xã hội và kiến thức của ngành và chuyên ngành đào tạo, cụ thể như sau:  - Đảm bảo nền kiến thức giáo dục về lý luận chính trị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với ngành kế toán, bao gồm: Triết học, Phương pháp nghiên cứu khoa học;  - Có kiến thức cơ sở ngành: Kinh tế học tiền tệ, ngân hàng, thị trường tài chính, Quản lý nhà nước về kinh tế; Luật kinh tế nâng cao, Thương mại và đầu tư quốc tế...  - Nắm vững kiến thức căn bản và hiện đại về ngành kế toán: Tổng luận về kế toán, Kế toán tài chính nâng cao, Kế toán quản trị nâng cao, Kiểm toán Báo cáo tài chính nâng cao, Kế toán tái cấu trúc doanh nghiệp, Phân tích tài chính doanh nghiệp..  - Có kiến thức bổ trợ và phát triển sang các ngành đào tạo khác của trường thuộc khối ngành kinh tế, kinh doanh và quản lý: Tài chính công nâng cao, Quản trị tài chính nâng cao  **Yêu cầu về kỹ năng**   Học viên tốt nghiệp đạt chuẩn các kỹ năng chung căn bản của ngành và kỹ năng chuyên sâu của chuyên ngành kế toán:  - Có khả năng tổ chức và thực hiện công tác kế toán, kiểm toán tại các doanh nghiệp; có kỹ năng xây dựng và đề xuất các chính sách về kế toán ở các cấp, các ngành; có kỹ năng tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán.  - Có khả năng tổ chức, thiết lập, triển khai, thực hiện và vận dụng chế độ kế toán thông qua việc vận dụng hệ thống chứng từ kế toán, hệ thống tài khoản kế toán, hệ thống sổ sách kế toán, hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp;  - Có khả năng tổ chức lập và phân tích báo cáo tài chính, lập các quyết toán thuế; - Có khả năng cập nhật, xử lý, phân tích, đánh giá số liệu và tham mưu về lĩnh vực kinh tế như: kế toán, kiểm toán, tài chính ngân hàng cho Ban lãnh đạo doanh nghiệp; các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức kinh tế xã hội khác.  - Có tư duy logic, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm; chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao. Có khả năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, xây dựng và phát triển mối quan hệ với tập thể, các đối tác. Biết tổ chức và điều hành hoạt động nhóm làm việc hiệu quả sẵn sàng hợp tác trong công việc và thiết lập các mối quan hệ công việc với đồng nghiệp, khách hàng.  - Biết xây dựng kế hoạch và sử dụng thời gian, các nguồn lực. Biết lựa chọn những công việc cần ưu tiên và khả năng tổ chức thực hiện một cách khoa học, hiệu quả.   - Biết lắng nghe, thảo luận, thuyết phục, tôn trọng, trợ giúp, chia sẻ, chung sức với các thành viên trong và ngoài đơn vị.  - Biết sử dụng tổng hợp các kỹ năng trong giao tiếp như: Lắng nghe, đàm phán, đặt câu hỏi, thuyết trình, xử lý các phản hồi của khách hàng và giao tiếp qua điện thoại.  - Biết kết hợp giữa kỹ năng “cứng” và kỹ năng “mềm” trong giải quyết công việc được giao đạt hiệu quả cao.  - Có khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và hoạt động chuyên môn, đạt trình độ tiếng Anh B1 Khung Châu Âu hoặc TOEIC 450 (hoặc tương đương) trở lên.  - Kỹ năng tin học : Có khả năng soạn thảo văn bản và các phần mềm kế toán để vận dụng trong thực tế công tác kế toán, kiểm toán, phân tích  **Chuyên ngành đào tạo: QUẢN LÝ KINH TẾ**  **Yêu cầu về kiến thức**  Với mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao về quản lý kinh tế, người được đào tạo ở trình độ thạc sĩ sẽ được trang bị những kiến thức chuyên sâu về quản lý kinh tế  ở cả tầm vĩ mô và vi mô, bao gồm những kiến thức về quản lý, phân tích và dự báo kinh tế; hoạch định chính sách kinh tế - xã hội và kinh doanh; có kiến thức chuyên sâu về kinh tế và quản lý một số lĩnh vực như: Thương mại, tài chính, ngân hàng, chứng khoán, đầu tư; có tư duy phản biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ.  **Yêu cầu về kỹ năng**  Có kỹ năng hoàn thành công việc phức tạp, không thường xuyên xảy ra, không có tính quy luật, khó dự báo; có kỹ năng nghiên cứu độc lập để phát triển và triển khai những mô hình và giải pháp mới trong quản lý kinh tế ở cả tầm vĩ mô và vi mô, đặc biệt là các kỹ năng:  - Kỹ năng phân tích và đánh giá tác động của môi trường kinh tế - xã hội đến các lĩnh vực hoạt động của nền kinh tế;  - Kỹ năng nghiên cứu, phân tích và dự báo kinh tế; kỹ năng phân tích, hoạch định, tổ chức và quản lý chính sách kinh tế ở các cấp độ khác nhau của nền kinh tế và tại doanh nghiệp;  - Kỹ năng sử dụng các phương pháp định lượng và định tính trong phân tích các vấn đề kinh tế và quản lý kinh tế.  Đạt trình độ ngoại ngữ tiếng Anh theo chuẩn B1 Châu Âu, có khả năng hiểu và diễn đạt bằng ngoại ngữ các báo cáo, tình huống công việc thuộc lĩnh vực chuyên môn đào tạo.  **Yêu cầu về thái độ**  Người học sau khi tốt nghiệp phải đạt được các chuẩn về thái độ, hành vi sau:  - Có phẩm chất đạo đức tốt; có hiểu biết, sống và làm việc theo pháp luật; có trách nhiệm công dân; có bản lĩnh chính trị vững vàng và ý thức nghề nghiệp cao.  - Có ý thức cộng đồng; tích cực phát hiện và tham gia giải quyết những vấn đề mà thực tiễn kinh tế của doanh nghiệp cũng như của nền kinh tế Việt Nam đặt ra.  -  Khả năng tự lập, chủ động trong học tập và nghiên cứu; có khả năng cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc.  - Tác phong làm việc khoa học và chuyên nghiệp, tư duy năng động, coi trọng hiệu quả công việc; có năng lực làm việc độc lập và thích ứng với môi trường có nhiều áp lực của cạnh tranh, hội nhập và phát triển. | **A. HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY**   1. **Chuyên ngành đào tạo: Quản lý tài chính công (Mã ngành:** 7340201**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng: Có kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhó; Có kỹ năng phát hiện, viết, trình bày, phân tích và phản biện vấn đề; Có kỹ năng lập và thẩm định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước; kỹ năng kiểm soát thu, chi ngân sách nhà nước...; Có kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện kế hoạch, kiểm soát, phân tích và lựa chọn các quyết định về tài chính trong quản trị tài sản, nguồn vốn, chi phí, doanh thu và kết quả hoạt động tài chính; kỹ năng phân tích báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách; kỹ năng xây dựng quy chế quản lý tài chính nội bộ và quy chế quản lý tài sản công.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Thuế (Mã ngành:** 7340201**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng: Có kỹ năng phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng nói chung, lĩnh vực thuế nói riêng; Có tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phân tích và phản biện các vấn đề nghiệp vụ về thuế và tài chính - kế toán; Có kỹ năng làm việc độc lập, đồng thời có kỹ năng tổ chức và làm việc theo nhóm trong hoạt động chuyên môn; Có khả năng soạn thảo các văn bản nghiệp vụ về thuế; Có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá và kiểm tra công việc được giao; Có kỹ năng đọc, phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp; Có kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng xây dựng kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện công việc thuộc phần hành được giao; Có kỹ năng cơ bản và thuần thục về tổ chức quản lý các nghiệp vụ tại cơ quan thuế như thanh tra, kiểm tra; quản lý nợ thuế, cưỡng chế thuế; quản lý kê khai, kế toán và thống kê thuế; tuyên truyền, hỗ trợ, ứng dụng tin học trong quản lý thuế; Có kỹ năng tính toán, xử lý các nghiệp vụ trong việc thực hiện kê khai, tính thuế, miễn giảm thuế, hoàn thuế.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Tài chính bảo hiểm (Mã ngành:** 7340201**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng: Có khả năng phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực hoạt động nghiệp vụ liên quan; Có tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện các vấn đề nghiệp vụ chuyên ngành; Có kỹ năng tổ chức và làm việc nhóm trong hoạt động chuyên môn; Có kỹ năng cơ bản và thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp của chuyên ngành được đào tạo, như: khai thác, quản trị rủi ro, quản lý hợp đồng, quản lý kênh phân phối, giám định, tính toán tổn thất và giải quyết quyền lợi bảo hiểm, phát hiện, phân tích và đấu tranh với hiện tượng trục lợi bảo hiểm, đọc và phân tích báo cáo tài chính trong doanh nghiệp bảo hiểm, thực hiện các quyết định đầu tư của doanh nghiệp bảo hiểm…  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT.   1. **Chuyên ngành đào tạo:**   **Hải quan và nghiệp vụ ngoại thương - chương trình chuẩn (Mã ngành:** 7340201**)**  - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có kỹ năng quản lý trong lĩnh vực hải quan, thuế và hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu như: kỹ năng kiểm tra hải quan, giám sát hải quan, kiểm soát hải quan; kỹ năng phân tích, phân loại hàng hóa, kỹ năng kiểm tra phân loại hàng hóa, áp mã thuế; kiểm tra xuất xứ hàng hóa, kiểm tra trị giá hải quan, kỹ năng kiểm tra tính thuế và thu thuế hải quan; kỹ năng kiểm tra sau thông quan, kỹ năng thực thi quyền sở hữu trí tuệ tại biên giới; kỹ năng quản lý hàng hóa vào ra các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất, khu phi thuế quan, các khu kinh tế cửa khẩu;  + Có đủ kỹ năng nghề nghiệp trong các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, Đại lý làm thủ tục hải quan, như: kỹ năng thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, kỹ năng đàm phán, ký kết, vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu, kỹ năng xác định trị giá hải quan, kỹ năng phân loại và áp mã hàng hóa, xác định xuất xứ hàng hóa, kỹ năng tính toán các loại thuế liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, kỹ năng lập báo cáo quyết toán/báo cáo tài chính theo nguyên tắc “nhập, xuất, tồn kho”. Có kỹ năng nhận diện rủi ro, nhận diện các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả, hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp; kỹ năng tư vấn cho doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hải quan, thủ tục tính thuế, thủ tục hoàn thuế với cơ quan hải quan;  + Có kỹ năng quản trị và kinh doanh trong các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics như: kỹ năng xây dựng phương án đàm phán, ký kết hợp đồng vận tải quốc tế, hợp đồng mua các yếu tố đầu vào của sản xuất và cung ứng sản phẩm tới người tiêu dùng, kỹ năng kinh doanh dịch vụ logistics trong thương mại điện tử; Có kỹ năng quản trị và kinh doanh trong các công ty, tập đoàn có quản lý chuỗi cung ứng, như: kỹ năng xây dựng kế hoạch, quản lý đơn đặt hàng, kỹ năng quản trị kho hàng, kỹ năng xây dựng kế hoạch logistics trong chuỗi, kỹ năng lập kế hoạch vận chuyển, phân phối hàng hóa tới đại lý và người tiêu dùng, kỹ năng lập kế hoạch tồn kho và logistics ngược;  + Có kỹ năng quản trị, kinh doanh, tư vấn các dịch vụ chuyên môn, các dịch vụ xây dựng, thẩm định tài chính, kế toán, thuế và hải quan liên quan đến giao nhận và vận tải quốc tế, dịch vụ logistics và chuỗi cung ứng trong nước và toàn cầu;  + Có kỹ năng nghiên cứu, phân tích, đánh giá, phát hiện, dự báo và đề xuất chính sách, phản biện chính sách trong lĩnh vực hải quan, quản lý ngoại thương, logistics và chuỗi cung ứng;  + Sử dụng thành thạo các phương tiện và phần mềm hỗ trợ để khai thủ tục hải quan, phần mềm xác định cước phí tối ưu trong dịch vụ logistics, quản lý kho hàng liên quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, liên quan đến thương mại điện tử;  + Có kỹ năng làm việc tập thể và khả năng hợp tác.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT  **\* Hải quan và Logistics (Mã ngành:** 7340201C06**)**  - Nắm vững những kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở và kiến thức bổ trợ về ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có kỹ năng quản lý trong lĩnh vực hải quan, thuế và hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu đáp ứng công việc của các cơ quan quản lý nhà nước về Hải quan, về Thuế cũng như về xuất khẩu, nhập khẩu, như: kỹ năng kiểm tra hải quan, giám sát hải quan, kiểm soát hải quan; Kỹ năng phân tích, phân loại hàng hóa, kỹ năng kiểm tra phân loại hàng hóa, áp mã thuế; kiểm tra xuất xứ hàng hóa, kiểm tra trị giá hải quan, kỹ năng kiểm tra tính thuế và thu thuế hải quan; Kỹ năng kiểm tra sau thông quan, kỹ năng thực thi quyền sở hữu trí tuệ tại biên giới; kỹ năng quản lý hàng hóa vào ra các khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu chế xuất, khu phi thuế quan, các khu kinh tế cửa khẩu.  + Có kỹ năng quản trị và kinh doanh trong các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ logistics như: Kỹ năng lên phương án đàm phán, ký kết hợp đồng vận tải quốc tế, hợp đồng cung vận chuyển trong nguồn cung đầu vào và đầu ra sản phẩm tới người tiêu dùng, kỹ năng kinh doanh dịch vụ logistics trong thương mại điện tử; Kỹ năng quản trị và kinh doanh trong các công ty, tập đoàn có quản lý chuỗi cung ứng, như: kỹ năng lên kế hoạch, quản lý đơn đặt hàng, kỹ năng quản trị kho hàng, kỹ năng lên kế hoạch logistics trong chuỗi, kỹ năng lên kế hoạch vận chuyển, phân phối hàng tới đại lý và người tiêu dùng.  + Có kỹ năng nghiên cứu, phân tích, dự báo và đề xuất phương án kinh doanh dịch vụ logistics, đặc biệt phân tích đánh giá, xây dựng phương án tài chính cho dự án đầu tư tại các doanh nghiệp dịch vụ logistics (các công ty liên doanh hoặc văn phòng đại diện công ty nước ngoài tại Việt Nam), các công ty, tập đoàn có quản lý chuỗi cung ứng.  + Có kỹ năng quản trị, kinh doanh, tư vấn các dịch vụ chuyên môn, các dịch vụ xây dựng, thẩm định tài chính, kế toán, thuế và hải quan liên quan đến giao nhận và vận tải quốc tế, dịch vụ logistics và chuỗi cung ứng trong nước và toàn cầu.  + Sử dụng thành thạo các phương tiện và phần mềm hỗ trợ để khai thủ tục hải quan, phần mềm xác định cước phí tối ưu trong dịch vụ logistics, quản lý kho hàng liên quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, liên quan đến thương mại điện tử.  + Có đủ kỹ năng nghề nghiệp trong các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, đại lý làm thủ tục hải quan, như: kỹ năng hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất nhập khẩu, kỹ năng đàm phán, ký kết, vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu, kỹ năng xác định trị giá hải quan, kỹ năng phân loại và áp mã hàng hóa, xác định xuất xứ hàng hóa, kỹ năng tính toán các loại thuế liên quan đến hàng hóa xuất nhập khẩu, kỹ năng lập báo cáo quyết toán/báo cáo tài chính theo nguyên tắc “nhập, xuất, tồn kho”.  + Có kỹ năng nhận diện rủi ro, nhận diện các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả, hoạt động xuất nhập khẩu của doanh nghiệp; kỹ năng tư vấn cho doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hải quan, thủ tục tính thuế với cơ quan hải quan.  + Có kỹ năng nghiên cứu, phân tích, đánh giá, phát hiện, dự báo và đề xuất chính sách, phản biện chính sách, trong lĩnh vực hải quan.  + Có kỹ năng quản trị các vấn đề mới phát sinh trong lĩnh vực hải quan, xuất khẩu, nhập khẩu, logistics và chuỗi cung ứng bằng ngôn ngữ tiếng anh.  + Có kỹ năng làm việc tập thể và khả năng hợp tác.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 76 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao; Có tinh thần đoàn kết và có thái độ cầu thị, hợp tác trong công việc và cuộc sống; Chủ động và sẵn sàng kết nối với quốc tế, kết nối và lan tỏa hình ảnh, truyền thống tốt đẹp của Học viện Tài chính, đất nước ra các trường đại học khu vực và quốc tế.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Tài chính quốc tế (Mã ngành:** 7340201**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng: Có kỹ năng thực hiện các công việc hoạt động thanh toán quốc tế và logistics, kinh doanh ngoại tệ, đầu tư quốc tế, các hoạt động tài chính - tín dụng quốc tế tại các ngân hàng thương mại, các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế, các công ty đa quốc gia; Có tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện để phát hiện, xử lý các vấn đề liên quan đến lĩnh vực và dự báo tình hình tài chính quốc tế; Có kỹ năng đàm phán, ký kết, quản lý việc thực hiện các Hiệp định và hợp đồng kinh doanh quốc tế tại các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế; Có kỹ năng tính toán và tổ chức thực hiện các vấn đề về sử dụng vốn, quản trị tài chính tại các doanh nghiệp, gồm cả các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; Có kỹ năng làm việc nhóm và phối hợp công tác chuyên môn với các đơn vị, cá nhân có liên quan như: cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, ngân hàng thương mại, tổ chức tài chính nước ngoài, các doanh nghiệp trong và ngoài nước... để hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được giao; Biết cách sử dụng các phương tiện và phần mềm hỗ trợ phân tích các hoạt động tài chính, có khả năng tư duy khoa học và làm việc độc lập.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo:**   **\* Phân tích tài chính – chương trình chuẩn (Mã ngành:** 7340201**)**  - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề trong quản lý kinh tế - tài chính tại mọi đơn vị, tổ chức như: doanh nghiệp, ngân hàng, đơn vị hành chính, sự nghiệp…  + Thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp của chuyên ngành Phân tích Tài chính như: Kỹ năng đọc báo cáo tài chính của đơn vị (DN, đơn vị hành chính sự nghiệp, Tổ chức tín dụng, Tập đoàn kinh tế..), phân tích tình hình tài chính của đơn vị (DN, đơn vị hành chính sự nghiệp, Tổ chức tín dụng; TĐKT..); kỹ năng dự báo tài chính  + Có kỹ năng vận dụng nền tảng kiến thức và kinh nghiệm được trang bị về quản lý kinh tế, tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán, phân tích tài chính để đánh giá và giải thích thực tiễn, cung cấp thông tin thích hợp, tham mưu cho lãnh đạo ra quyết định.  + Có khả năng xây dựng giả thuyết khoa học, thu thập, xử lý thông tin chứng minh/ bác bỏ các giả thuyết khoa học về phân tích kinh tế, tài chính vi mô và vĩ mô nhằm phục vụ cho việc quản lý và điều hành kinh tế, tài chính ở mọi cấp độ trong nền kinh tế. Phân tích tác động của các chính sách, chiến lược, cơ chế quản lý kinh tế, tài chính đến sự phát triển kinh tế, xã hội và yêu cầu của sự phát triển kinh tế, xã hội đối với việc hoạch định, thực thi các chính sách kinh tế, tài chính gắn với từng bối cảnh lịch sử, văn hóa, dân tộc, thời đại nhất định.  + Biết cách sử dụng các phương tiện và phần mềm hỗ trợ phân tích tài chính.  + Có kỹ năng nhận biết, phân tích tình hình trong và ngoài đơn vị liên quan tới quản lý kinh tế tài chính, ngân sách tại cơ quan nhà nước, tại các doanh nghiệp, tại ngân hàng, các tổ chức tín dụng và định chế tài chính khác  + Kỹ năng mềm: Có kỹ năng làm chủ bản thân; soạn thảo được các báo cáo công việc đúng chuẩn mực; có khả năng thuyết trình, thuyết phục, đàm phán và khả năng giao tiếp tốt, có khả năng phối hợp làm việc nhóm và lãnh đạo nhóm.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT  **\* Phân tích tài chính – chương trình chất lượng cao (Mã ngành:** 7340201C09**)**  - Nắm vững những kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở và kiến thức bổ trợ về ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề trong quản lý kinh tế - tài chính tại mọi đơn vị, tổ chức như: doanh nghiệp, ngân hàng, đơn vị hành chính, sự nghiệp…  + Thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp của chuyên ngành Phân tích Tài chính như: Kỹ năng lập, đọc, kiểm tra, đánh giá chất lượng báo cáo tài chính của các đơn vị (doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế, đơn vị sự nghiệp, đơn vị hành chính, tổ chức tín dụng ...); phân tích chuyên sâu tình hình tài chính của đơn vị đặt trong bối cảnh cạnh tranh trong ngành ở khu vực cũng như trên toàn cầu; có năng lực dự báo tài chính, quản trị rủi ro và khủng hoảng kinh tế - tài chính  + Có kỹ năng vận dụng nền tảng kiến thức và kinh nghiệm được trang bị về quản lý kinh tế, tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán, luật, kinh doanh và công nghệ… phân tích kinh tế - tài chính để đánh giá tình hình, giải thích thực tiễn, cung cấp thông tin thích hợp, tham mưu lãnh đạo các cấp ra quyết định quản lý kinh tế - tài chính vi mô và vĩ mô.  + Có khả năng xây dựng giả thuyết khoa học, thu thập, xử lý thông tin chứng minh/bác bỏ các giả thuyết khoa học về kinh tế, tài chính vi mô và vĩ mô nhằm phục vụ cho việc xây dựng chiến lược, dự báo các hoạt động kinh tế, tài chính ở mọi đơn vị, tổ chức trong nền kinh tế. Phân tích tác động của các chính sách, chiến lược, cơ chế quản lý kinh tế, tài chính đến sự phát triển kinh tế, xã hội và yêu cầu của sự phát triển kinh tế, xã hội đối với việc hoạch định, thực thi các chính sách kinh tế, tài chính gắn với từng bối cảnh lịch sử, văn hóa, dân tộc, thời đại nhất định.  + Biết sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật, các sản phẩm phần mềm, các công nghệ hiện đại hỗ trợ phân tích tài chính vi mô và vĩ mô  + Có kỹ năng nhận biết, phân tích tác động qua lại giữa tình hình tài chính của đơn vị với các bên có liên quan trong nền kinh tế thị trường, ảnh hưởng của tài chính đơn vị tới việc quản lý kinh tế, tài chính của các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng, định chế tài chính và quản lý ngân sách tại cơ quan nhà nước.  + Kỹ năng mềm: Có kỹ năng làm chủ, hoàn thiện và phát triển bản thân; soạn thảo được các báo cáo chuyên môn theo chuẩn mực; có khả năng thuyết trình, thuyết phục, đàm phán và khả năng giao tiếp tốt, có khả năng phối hợp làm việc nhóm, lãnh đạo nhóm, đoàn kết, bảo vệ đơn vị và tổ chức. Xây dựng phong cách làm việc và giao tiếp chuyên nghiệp, biết truyền thông và lan tỏa hình ảnh tốt của bản thân, tổ chức để phát triển đơn vị trong cộng đồng nội địa cũng như quốc tế một cách bền vững.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 76 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao; Có tinh thần đoàn kết và có thái độ cầu thị, hợp tác trong công việc và cuộc sống; Chủ động và sẵn sàng kết nối với quốc tế, kết nối và lan tỏa hình ảnh, truyền thống tốt đẹp của Học viện Tài chính, đất nước ra các trường đại học khu vực và quốc tế.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo:**   **\* Tài chính doanh nghiệp – chương trình chuẩn (Mã ngành:** 7340201**)**  - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng: Có khả năng nhận diện các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính của doanh nghiệp; Có khả năng vận dụng các kiến thức chuyên môn để đánh giá và lựa chọn các quyết định tài chính của doanh nghiệp; Có tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện các vấn đề liên quan đến lĩnh vực tài chính doanh nghiệp; Có kỹ năng tổ chức triển khai công tác quản trị tài chính doanh nghiệp, kỹ năng tổ chức làm việc nhóm khi hoạch định chính sách tài chính doanh nghiệp; Có kỹ năng cơ bản và thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp của chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp như: kỹ năng đọc báo cáo tài chính, phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp, phát hiện ra những hạn chế trong hoạt động quản trị tài chính doanh nghiệp; kỹ năng đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường quản trị tài chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; kỹ năng hoạch định chính sách tài chính, kỹ năng dự báo tài chính, kỹ năng chuẩn bị báo cáo quản trị tài chính doanh nghiệp; Biết cách sử dụng các phương tiện và phần mềm hỗ trợ phân tích tài chính, hoạch định chính sách tài chính cho doanh nghiệp.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT  **\* Tài chính doanh nghiệp – chương trình chất lượng cao (Mã ngành:** 7340201C11**)**  - Nắm vững những kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở và kiến thức bổ trợ về ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có khả năng nhận diện các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính của doanh nghiệp.  + Có khả năng vận dụng các kiến thức chuyên môn để đánh giá và lựa chọn các quyết định tài chính của doanh nghiệp.  + Có tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện các vấn đề liên quan đến lĩnh vực tài chính doanh nghiệp.  + Có kỹ năng tổ chức triển khai công tác quản trị tài chính doanh nghiệp, kỹ năng tổ chức làm việc nhóm khi hoạch định chính sách tài chính doanh nghiệp.  + Có kỹ năng cơ bản và thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp của chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp như: Kỹ năng đọc báo cáo tài chính, phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp; phát hiện ra những hạn chế trong hoạt động quản trị tài chính doanh nghiệp. Kỹ năng đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường quản trị tài chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Kỹ năng hoạch định chính sách tài chính, kỹ năng dự báo tài chính, kỹ năng chuẩn bị báo cáo quản trị tài chính doanh nghiệp.  + Biết cách sử dụng các phương tiện và phần mềm hỗ trợ phân tích tài chính, hoạch định chính sách tài chính cho doanh nghiệp.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 76 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao; Có tinh thần đoàn kết và có thái độ cầu thị, hợp tác trong công việc và cuộc sống; Chủ động và sẵn sàng kết nối với quốc tế, kết nối và lan tỏa hình ảnh, truyền thống tốt đẹp của Học viện Tài chính, đất nước ra các trường đại học khu vực và quốc tế.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Ngân hàng (Mã ngành:** 7340201**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có khả năng nhận diện các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính của ngân hàng thương mại.  + Có khả năng vận dụng các kiến thức chuyên môn để đánh giá và lựa chọn các quyết định kinh doanh của ngân hàng thương mại.  + Có tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện các vấn đề liên quan đến lĩnh vực ngân hàng.  + Có kỹ năng tổ chức triển khai công tác quản trị ngân hàng, kỹ năng tổ chức làm việc nhóm khi hoạch định chính sách ngân hàng.  + Có kỹ năng cơ bản và thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp của chuyên ngành Ngân hàng như: Kỹ năng đọc báo cáo tài chính, phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp; phát hiện ra những hạn chế trong hoạt động quản trị ngân hàng. Kỹ năng đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường quản trị ngân hàng thương mại, nâng cao hiệu quả hoạt động của ngân hàng thương mại. Kỹ năng hoạch định chính sách kinh tế, kỹ năng dự báo, kỹ năng chuẩn bị báo cáo quản trị ngân hàng.  + Biết cách sử dụng các phương tiện và phần mềm hỗ trợ phân tích tài chính, hoạch định chính sách cho ngân hàng.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Thẩm định giá và Kinh doanh BĐS (Mã ngành:** 7340201**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có khả năng nhận diện, phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong công tác thẩm định giá và hoạt động kinh doanh bất động sản.  + Có khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn để tư vấn một cách khách quan về môi trường kinh doanh, mức giá hợp lý và hiệu quả đầu tư cho tổ chức và cá nhân trong hoạt động kinh doanh bất động sản và chứng khoán.  + Có tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện các vấn đề liên quan đến lĩnh vực thẩm định giá tài sản và kinh doanh bất động sản.  + Có kỹ năng tổ chức triển khai công tác, tổ chức làm việc nhóm để giải quyết các vấn đề liên quan đến chuyên môn, nghề nghiệp một cách có hiệu quả.  + Có kỹ năng cơ bản và thuần thục về thu thập, lưu trữ và xử lý thông tin, lập bảng phân tích và điều chỉnh các yếu tố ảnh hưởng tới giá trị tài sản mục tiêu, lập báo cáo và chứng thư thẩm định giá, thuần thục cách đọc và sử dụng phần mềm để phân tích các báo cáo tài chính doanh nghiệp, thuần thục các kỹ năng marketing bán hàng, môi giới bất động sản, quản lý sàn giao dịch bất động sản.  + Có khả năng tư vấn về quản lý nhà nước đối với thị trường chứng khoán và thị trường bất động sản. Có khả năng tham mưu cho trọng tài kinh tế để giải quyết các tranh chấp có liên quan việc xử lý các lợi ích kinh tế.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Phân tích chính sách tài chính (Mã ngành:** 7340201**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có khả năng thu thập, phân tích và đọc báo cáo liên quan đến chính sách kinh tế nói chung và chính sách tài khóa, tiền tệ nói riêng.  + Có tư duy logic, có khả năng trình bày, phân biện các vấn đề nghiệp vụ liên quan đến phân tích tài chính – kinh tế, đánh giá chính sách tài chính (thuế, chi tiêu công, lãi suất, tỷ giá…).  + Có kỹ năng tổ chức và làm việc nhóm trong hoạt động chuyên môn.  + Có kỹ năng cơ bản và thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp của chuyên ngành được đào tạo.  Cụ thể:  + Có kỹ năng thu thập và phân tích số liệu về tài khóa như thuế, chi tiêu công, các số liệu về tiền tệ và kinh tế vĩ mô khác.  + Có khả năng sử dụng một số mô hình phân tích định lượng cho phân tích chính sách, dự báo và đánh giá tác động chính sách.  + Có kỹ năng liên quan đến phân tích như: thiết kế câu hỏi, điều tra, phỏng vấn đánh giá tác động chính sách.  + Có kỹ năng trình bày một báo cáo phân tích chính sách từ đơn giản đến phức tạp.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Đầu tư tài chính (Mã ngành:** 7340201**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Kỹ năng phân tích: Thành thạo trong việc phân tích, tổng hợp và xử lý những thông tin, những vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư như nhận thức cơ hội đầu tư tài chính, xác định hiệu quả đầu tư tài chính, đánh giá rủi ro và đưa ra quyết định đầu tư tài chính.  + Có khả năng xây dựng và tham gia xây dựng chiến lược, kế hoạch đầu tư tài chính.  + Có khả năng vận dụng các công cụ và phương pháp tiên tiến trong tổ chức, kiểm tra, giám sát thực hiện các chính sách đầu tư tài chính.  + Có kỹ năng nghiên cứu và làm việc nhóm trong hoạt chuyên môn.  + Có đủ kỹ năng và năng lực phân tích để giải quyết các vấn đề chuyên môn với mức độ phức tạp, có tính liên ngành trong phân tích thị trường tài chính.  + Kỹ năng mềm: Soạn thảo được các báo cáo công việc đúng chuẩn mực; có khả năng thuyết trình, thuyết phục, đàm phán và khả năng giao tiếp tốt, có khả làm việc nhóm.  - Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo:**   **\* Kế toán doanh nghiệp – chương trình chuẩn (Mã ngành:** 7340301**)**  - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có kỹ năng triển khai các công việc kế toán theo từng phần hành kế toán cụ thể và tổng hợp; Áp dụng các kiến thức chuyên môn để thực hiện công việc đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện của đơn vị.  + Có khả năng nắm bắt nhu cầu thông tin của các nhà quản trị và thực hiện thu thập, tổng hợp, phân tích dữ liệu, thuyết trình, tư vấn cho nhà quản trị trong các tình huống quản trị điều hành ngắn hạn và các quyết định chiến lược.  + Có tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện để phát hiện, xử lý các vấn đề liên quan đến lĩnh vực kế toán doanh nghiệp.  + Có khả năng tổ chức thực hiện công việc kế toán một cách chủ động và phối hợp hiệu quả trong bộ máy kế toán nói riêng, trong hệ thống quản lý của doanh nghiệp nói chung. Có khả năng tự cập nhật những vấn đề mới và những thay đổi của chuẩn mực, chế độ kế toán và môi trường kinh doanh để phục vụ cho công việc chuyên môn.  + Có kỹ năng làm việc nhóm và phối hợp công tác chuyên môn với các đơn vị, cá nhân có liên quan như: cơ quan thuế; ngân hàng, các doanh nghiệp, cá nhân để hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được giao.  + Có kỹ năng phát hiện các rủi ro, sai sót và hạn chế trong công tác kế toán của doanh nghiệp, từ đó đề xuất cải tiến, nâng cao hiệu quả công tác kế toán của doanh nghiệp.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT  **\* Kế toán doanh nghiệp – chương trình chất lượng cao (Mã ngành:** 7340301C21**)**  - Nắm vững những kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở và kiến thức bổ trợ về ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có kỹ năng làm việc tốt, kỹ năng tư duy và vận dụng lý thuyết để xử lý các tình huống trong thực tế về kế toán, kiểm toán.  + Có khả năng vận dụng những vấn đề lý luận vào thực tiễn trong toàn bộ quy trình kế toán. Thuần thục trong việc lập Báo cáo tài chính, Báo cáo thuế và phân tích Báo cáo tài chính.  + Có khả năng xác định và đánh giá các nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức công tác kế toán của doanh nghiệp nhằm xây dựng các quy định và chính sách kế toán phù hợp với doanh nghiệp.  + Có kỹ năng tổ chức cũng như kỹ năng vận dụng kiến thức chuyên môn để triển khai thực hiện các công việc kế toán tài chính một cách độc lập, chủ động, xử lý linh hoạt đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện của đơn vị. Đồng thời, có kỹ năng phân tích và am hiểu, xử lý tốt với những vấn đề mới và những thay đổi của chuẩn mực, chế độ kế toán.  + Có kỹ năng trao đổi, thảo luận với nhà quản trị các cấp trong doanh nghiệp nhằm nắm bắt và xác định nhu cầu thông tin của các nhà quản trị. Trên cơ sở đó, cần có kỹ năng vận dụng các nội dung của kế toán quản trị để thực hiện thu thập, tổng hợp và phân tích hoạt động kinh doanh nhằm thuyết trình và tư vấn trong quá trình quản trị điều hành doanh nghiệp.  + Có kỹ năng làm việc nhóm và phối hợp công tác chuyên môn trong bộ máy kế toán cũng như với các đơn vị, cá nhân khác có liên quan như cơ quan thuế, ngân hàng, nhà cung cấp, khách hàng…  + Có khả năng tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện để phát hiện, xử lý các vấn đề liên quan đến lĩnh vực kế toán doanh nghiệp.  + Có kỹ năng phát hiện các rủi ro, sai sót và hạn chế trong công tác kế toán của doanh nghiệp, từ đó đề xuất cải tiến, nâng cao hiệu quả công tác kế toán của doanh nghiệp.  + Có kỹ năng tổ chức và vận dụng thành thạo các phương tiện và phần mềm hỗ trợ trong việc xử lý các nghiệp vụ kế toán và lập báo cáo kế toán.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 76 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao; Có tinh thần đoàn kết và có thái độ cầu thị, hợp tác trong công việc và cuộc sống; Chủ động và sẵn sàng kết nối với quốc tế, kết nối và lan tỏa hình ảnh, truyền thống tốt đẹp của Học viện Tài chính, đất nước ra các trường đại học khu vực và quốc tế.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo:**   **\* Kiểm toán – chương trình chuẩn (Mã ngành:** 7340301**)**  - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.  + Có năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn hoạt động trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán từ đó hình thành năng lực phát triển nghề nghiệp.  + Có khả năng phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động và nghiệp vụ kiểm toán, kế toán, tài chính, đầu tư …  + Có tư duy logic, có kỹ năng giao tiếp đặc biệt sử dụng tốt kỹ năng trình bày và thương thảo trong công việc; biết phản biện, đánh giá các vấn đề thuộc chuyên môn nghiệp vụ.  + Có kỹ năng tổ chức, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập trong lĩnh vực chuyên môn về kiểm toán kế toán, tài chính, kinh doanh, đầu tư, ngân sách Nhà nước. Từ đó hình thành khả năng kết nối trong công việc để xử lý công việc hiệu quả.  + Có kỹ năng tổ chức công tác kiểm toán, xử lý các vấn đề phát sinh liên quan giữa các cuộc kiểm toán, giữa các kiểm toán viên với nhau; xử lý các mối quan hệ giữa kiểm toán với kế toán, tài chính, thuế, thanh tra, kiểm tra, giữa nghiên cứu với thực hành, lý thuyết với thực tiễn, giữa quy định với thực hiện…  + Có các kỹ năng tư duy, phân tích và ra quyết định, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề chuyên sâu trong kiểm toán hiện đại ngày nay;  + Có kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức kiểm toán chuyên sâu để dùng vào những mục đích riêng biệt; Có các kỹ năng ứng dụng kiến thức kiểm toán vào hoạt động nghề nghiệp của mình trong điều kiện hội nhập và cách mạng công nghiệp 4.0.  + Có kiến thức xã hội và kỹ năng mềm: hiểu được bối cảnh xã hội và ngoại cảnh để áp dụng trong công việc. Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc năng động, sáng tạo, sức ép khi làm việc cho mọi loại hình đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp ở mọi thành phần kinh tế.  + Có kỹ năng sử dụng phù hợp các nghi thức xã giao trong kinh doanh khi làm việc tại các đơn vị. Có tác phong chuyên nghiệp, hiện đại.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT  **\* Kiểm toán – chương trình chất lượng cao (Mã ngành:** 7340301C22**)**  - Nắm vững những kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở và kiến thức bổ trợ về ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có khả năng lập luận tư duy và giải quyết vấn đề trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán.  + Có năng lực vận dụng kiến thức, kỹ năng vào thực tiễn hoạt động trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán từ đó hình thành năng lực phát triển nghề nghiệp.  + Có khả năng phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong hoạt động và nghiệp vụ kiểm toán, kế toán, tài chính, đầu tư…  + Có tư duy logic, có kỹ năng giao tiếp đặc biệt sử dụng tốt kỹ năng trình bày và thương thảo trong công việc; biết phản biện, đánh giá các vấn đề thuộc chuyên môn nghiệp vụ.  + Có kỹ năng tổ chức, làm việc theo nhóm và làm việc độc lập trong lĩnh vực chuyên môn về kiểm toán kế toán, tài chính, kinh doanh, đầu tư, ngân sách Nhà nước. Từ đó hình thành khả năng kết nối trong công việc để xử lý công việc hiệu quả.  + Có kỹ năng tổ chức công tác kiểm toán, xử lý các vấn đề phát sinh liên quan giữa các cuộc kiểm toán, giữa các kiểm toán viên với nhau; xử lý các mối quan hệ giữa kiểm toán với kế toán, tài chính, thuế, thanh tra, kiểm tra, giữa nghiên cứu với thực hành, lý thuyết với thực tiễn, giữa quy định với thực hiện…  + Có các kỹ năng tư duy, phân tích và ra quyết định, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề chuyên sâu trong kiểm toán hiện đại ngày nay.  - Có kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức kiểm toán chuyên sâu để dùng vào những mục đích riêng biệt; Có các kỹ năng ứng dụng kiến thức kiểm toán vào hoạt động nghề nghiệp của mình trong điều kiện hội nhập và cách mạng công nghiệp 4.0.  + Có kiến thức xã hội và kỹ năng mềm: hiểu được bối cảnh xã hội và ngoại cảnh để áp dụng trong công việc. Có khả năng thích nghi với môi trường làm việc đa văn hoá khi làm việc tại các đối tác quốc tế của chương trình đào tạo chất lượng cao.  + Có kỹ năng sử dụng phù hợp các nghi thức xã giao trong kinh doanh khi làm việc tại các đơn vị.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 76 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao; Có tinh thần đoàn kết và có thái độ cầu thị, hợp tác trong công việc và cuộc sống; Chủ động và sẵn sàng kết nối với quốc tế, kết nối và lan tỏa hình ảnh, truyền thống tốt đẹp của Học viện Tài chính, đất nước ra các trường đại học khu vực và quốc tế.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 4/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Kế toán công (Mã ngành:** 7340301**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có kỹ năng cơ bản và thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp của chuyên ngành như kỹ năng tổ chức công tác kế toán, kỹ năng kiểm tra tài chính kế toán, kỹ năng đọc, phân tích Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán Ngân sách, thuyết minh Báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán Ngân sách.  + Có tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện các vấn đề nghiệp vụ chuyên ngành kế toán công và quản lý tài chính công.  + Có kỹ năng tổ chức và làm việc nhóm, thuyết trình trong hoạt động chuyên môn.  + Có khả năng phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực hoạt động nghiệp vụ tài chính kế toán công.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Quản trị doanh nghiệp (Mã ngành:** 7340101**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có khả năng phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực hoạt động nghiệp vụ liên quan.  + Có tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện các vấn đề nghiệp vụ chuyên ngành.  + Có kỹ năng tổ chức và làm việc nhóm trong hoạt động chuyên môn.  + Có kỹ năng cơ bản và thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp của chuyên ngành được đào tạo. Cụ thể: Khả năng dự đoán, phân tích, đánh giá và đưa ra các quyết định kinh doanh phù hợp; kỹ năng hoạch định, tổ chức, thực hiện, kiểm tra các vấn đề liên quan đến chiến lược, kế hoạch kinh doanh; kỹ năng giao tiếp, đàm phán, thương lượng, xử lý và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình quản trị con người và vận hành doanh nghiệp; kỹ năng thực hiện công việc tác nghiệp liên quan đến sản xuất, nhân sự, chất lượng, marketing.  - Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Marketing (Mã ngành:** 7340101**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có tư duy logic, có khả năng tổng hợp, phân tích, đánh giá, phản biện, trình bày các vấn đề liên quan đến hoạt động marketing, kinh doanh của doanh nghiệp.  + Có khả năng nhận diện sự ảnh hưởng của các yếu tố trong môi trường marketing ảnh hưởng đến hoạt động marketing, hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.  + Có kỹ năng hoạch định và tổ chức thực hiện chiến lược marketing chung và các chiến lược bộ phận, cụ thể: Chiến lược sản phẩm, Chiến lược giá cả, Chiến lược phân phối, Chiến lược xúc tiến hỗn hợp…  + Có khả năng quản trị các các hoạt động marketing: quản trị kênh phân phối, quản trị bán hàng, quản trị thương hiệu, quản trị quảng cáo, quản trị truyền thông…  + Có khả năng vận dụng các kiến thức chuyên môn để thiết lập và triển khai các công cụ marketing, cụ thể: Khả năng sử dụng công cụ số trong hoạt động marketing (Digital Marketing); khả năng viết Content; kỹ năng sử dụng các công cụ đánh giá, phân tích; kỹ năng viết báo cáo…  + Có kỹ năng mềm phục vụ quản trị marketing như: Kỹ năng làm việc nhóm, Kỹ năng giao tiếp, Kỹ năng quản lý thời gian…  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Tin học tài chính kế toán (Mã ngành:** 7340405**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có kĩ năng nghề nghiệp và kiến thức chuyên sâu về thiết kế, vận hành và quản trị các hệ thống thông tin quản lý;  + Có năng lực tổng hợp thông tin phục vụ lãnh đạo;  + Có kỹ năng xây dựng và quản lí một dự án về công nghệ phần mềm;  + Có kĩ năng phân tích dữ liệu, khai phá dữ liệu, thống kê dự báo trong lĩnh vực kinh tế, tài chính, ngân hàng, kế toán, quản lí kết hợp với công cụ tin học nhằm mục tiêu hỗ trợ ra quyết định trong quản lí doanh nghiệp, ngân hàng.  + Có kĩ năng thu thập, lưu trữ và xử lí và cung cấp thông tin kế toán, kiểm toán viên hay thuế vụ;  + Có kĩ năng tổ chức, làm việc độc lập và kĩ năng làm việc nhóm trong thiết kế và xây dựng hệ thống thông tin quản lý;  + Có kĩ năng nhận diện, phân tích và giải quyết các vấn đề trong quá trình vận hành hệ thống thông tin quản lý như: phân tích, nhận diện được xu hướng phát triển của công nghệ, ảnh hưởng của môi trường vĩ mô đến hoạt động của doanh nghiệp, những thay đổi ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp và tổ chức;  + Có tư duy logic, có kĩ năng trình bày, thuyết trình, phản biện các vấn đề chuyên môn nghiệp vụ của chuyên ngành;  + Có các kĩ năng cơ bản và thuần thục các kĩ năng nghề nghiệp được đào tạo như: Kĩ năng thu thập và sàng lọc thông tin; kĩ năng phân tích và thiết kế hệ thống thông tin; kĩ năng xây dựng phần mềm quản lí...  + Rèn luyện được các kĩ năng mềm cơ bản như: Kĩ năng tự đọc, kĩ năng phát hiện và xử lí lỗi, kĩ năng phán đoán vấn đề, kĩ năng thuyết trình, kĩ năng giao tiếp, kĩ năng đàm phán...  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 3, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Tiếng Anh tài chính kế toán (Mã ngành:** 7220201**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có khả năng sử dụng thành thạo tiếng ngôn ngữ tiếng Anh trong giao tiếp, biên dịch, phiên dịch về lĩnh vực Tài chính.  + Có khả năng phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực hoạt động nghiệp vụ liên quan đến chuyên ngành được đào tạo thuộc ngôn ngữ Anh và ngôn ngữ trong lĩnh vực tài chính, kế toán, ngân hàng.  + Có tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện và thuyết trình các vấn đề nghiệp vụ chuyên ngành.  + Có kỹ năng tổ chức và làm việc nhóm trong hoạt động chuyên môn.  + Có kỹ năng cơ bản và thuần thục các kỹ năng nghề nghiệp của chuyên ngành được đào tạo. Cụ thể: Kỹ năng đứng lớp, kỹ năng biên phiên dịch, kỹ năng thiết kế và thực hiện nghiên cứu.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 5/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Kinh tế và quản lý nguồn lực tài chính (Mã ngành:** 7310101**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có khả năng vận dụng các kiến thức chuyên môn để đánh giá và lựa chọn các phương án về huy động, phân bổ, sử dụng nguồn lực tài chính ở các khu vực; cũng như vận dụng các kiến thức chuyên môn trong việc quản lý nguồn lực tài chính tại các khu vực trong nền kinh tế.  + Có kỹ năng phân tích mối quan hệ giữa biến động của chính sách với việc huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính trong nền kinh tế.  + Có khả năng sử dụng một số công cụ lượng hóa để đánh giá tác động của các biến số kinh tế trong nền kinh tế.  + Có các kỹ năng nghề nghiệp như: kỹ năng đọc báo cáo tài chính, phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp, của ngân hàng, của một số các đơn vị thuộc khu vực công; Kỹ năng đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường quản trị nguồn lực tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực tài chính của các khu vực; Kỹ năng hoạch định chính sách huy động, phân bổ và sử dụng nguồn lực tài chính.  + Kỹ năng mềm: có khả năng phối hợp làm việc nhóm và lãnh đạo nhóm; có thể soạn thảo được các báo cáo công việc đúng chuẩn mực; có khả năng thuyết trình, thuyết phục, đàm phán và khả năng giao tiếp tốt.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Kinh tế đầu tư tài chính (Mã ngành:** 7310101**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có đủ năng lực và trình độ chuyên sâu trong lập và phân tích các dự án đầu tư, đưa ra quyết định lựa chọn phương án đầu tư, chiến lược đầu tư kinh doanh tại các doanh nghiệp, các tổng công ty, và các địa phương.  + Có năng lực trong lập, thẩm định và quản lý dự án đầu tư.  + Có khả năng dự báo, tư vấn về các nghiệp vụ đầu tư.  + Có đủ năng lực và giảng dạy, nghiên cứu khoa học về các vấn đề liên quan đến kinh tế đầu tư và quản lý dự án…  + Biết cách sử dụng các phương tiện và phần mềm hỗ trợ trong phân tích đầu tư và quản lý dự án đầu tư.  + Kỹ năng mềm: Có kỹ năng làm chủ bản thân; có khả năng phối hợp làm việc nhóm và lãnh đạo nhóm; có thể tổ chức, lãnh đạo, quản lý các hoạt động đầu tư; soạn thảo được các báo cáo công việc đúng chuẩn mực; có khả năng thuyết trình, thuyết phục, đàm phán và khả năng giao tiếp tốt.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. **Chuyên ngành đào tạo: Kinh tế - Luật (Mã ngành:** 7310101**)**   - Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo; Chủ động cập nhật kiến thức mới về ngành và chuyên ngành.  - Kỹ năng:  + Có khả năng nhận diện, đánh giá hệ thống pháp luật kinh tế - tài chính.  + Có khả năng vận dụng các kiến thức chuyên môn để đánh giá và lựa chọn các quyết định đầu tư, giao kết hợp đồng, quản lý kinh tế, tài chính, xây dựng các văn bản hành chính cho các cơ quan, đơn vị.  + Có tư duy logic, có kỹ năng trình bày, phản biện các vấn đề liên quan đến lĩnh vực kinh tế và pháp luật.  + Có kỹ năng tổ chức triển khai làm việc nhóm, có khả năng tham mưu xây dựng, hoạch định chính sách kinh tế - tài chính.  + Có kỹ năng đánh giá, phát hiện những hạn chế trong quản lý kinh tế - tài chính, trong pháp luật kinh tế - tài chính và đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường quản lý kinh tế - tài chính.  + Có kỹ năng soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hành chính, soạn thảo hợp đồng kinh doanh thương mại.  -Ý thức: Sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành của Học viện Tài chính có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Đạt điểm rèn luyện tối thiểu là 70 điểm.  - Thái độ, hành vi: Chủ động, tích cực và có năng lực cải tiến trong công việc được giao; Sẵn sàng chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Luôn quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Tự giác, tích cực học tập học để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc chuyên môn được giao.  - Trình độ Ngoại ngữ đạt bậc 3/6 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 21/01/2014 hoặc tương đương  - Trình độ tin học của sinh viên tốt nghiệp các chuyên ngành phải đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản theo Khoản 1, điều 2 thông tư 03/2014/TT-BTTTT   1. HỆ ĐẠI HỌC VĂN BẰNG 2 CQ   **1. Chuyên ngành đào tạo: Kế toán doanh nghiệp (Mã ngành:** 7340301**)**  - Nắm vững những kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở và kiến thức bổ trợ về ngành/chuyên ngành; Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo.  - Kỹ năng: Có khả năng làm việc độc lập, phát hiện và giải quyết vấn đề; Có khả năng trình bày và phân tích vấn đề; Có khả năng tổ chức và làm việc nhóm.  - Ý thức, thái độ: Trung thành với Tổ quốc, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Có lòng yêu nghề, có đạo đức nghề nghiệp, có lối sống lành mạnh, trung thực; Có ý thức và năng lực cải tiến trong công việc được giao; Có ý thức chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Có ý thức quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Có ý thức tự giác, tự học để nâng cao trình độ và kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc được giao.  - Trình độ ngoại ngữ đạt 400 điểm TOEIC hoặc tương đương; được công nhận chứng chỉ trình độ ngoại ngữ đạt chuẩn đầu ra ở bằng 1 (nếu có).  - Sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong chuyên ngành được đào tạo.  **C. HỆ LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC**  **1. Chuyên ngành đào tạo: Kế toán doanh nghiệp (Mã ngành:** 7340301**)**  - Nắm vững những kiến thức cơ bản, kiến thức cơ sở và kiến thức bổ trợ về ngành/chuyên ngành; Có kiến thức toàn diện về ngành; nắm vững những kiến thức chuyên ngành được đào tạo.  - Kỹ năng: Có khả năng làm việc độc lập, phát hiện và giải quyết vấn đề; Có khả năng trình bày và phân tích vấn đề; Có khả năng tổ chức và làm việc nhóm.  - Ý thức, thái độ: Trung thành với Tổ quốc, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; Chấp hành nghiêm pháp luật của Nhà nước và nội quy của đơn vị; Có lòng yêu nghề, có đạo đức nghề nghiệp, có lối sống lành mạnh, trung thực; Có ý thức và năng lực cải tiến trong công việc được giao; Có ý thức chấp hành sự phân công, điều động trong công tác của đơn vị; Có ý thức quan tâm đến sự phát triển của đơn vị; Có ý thức tự giác, tự học để nâng cao trình độ và kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp; Tự tin, có bản lĩnh và tự khẳng định năng lực của bản thân thông qua công việc được giao.  - Trình độ ngoại ngữ đạt 400 điểm TOEIC hoặc tương đương; được công nhận chứng chỉ trình độ ngoại ngữ đạt chuẩn đầu ra ở bằng 1 (nếu có).  - Sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong chuyên ngành được đào tạo  **D. HỆ VỪA LÀM VỪA HỌC**  Theo Quy định về chuẩn đầu ra đối với sinh viên tốt nghiệp đại học hệ vừa làm vừa học. Ban hành kèm theo Quyết định số 1326/QĐ-HVTC ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Giám đốc Học viện Tài chính. |
| III | Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học |  |  | **1. Các chính sách**  - Chính sách ưu tiên trong tuyển sinh: Học viện Tài chính thực hiện đúng chính sách ưu tiên trong tuyển sinh (Chính sách ưu tiên theo đối tượng; chính sách ưu tiên theo khu vực) theo Quy chế tuyển sinh đại học hệ chính quy; tuyển sinh cao đẳng nhóm ngành đào tạo giáo viên hệ chính quy ban hành kèm theo Thông tư số 05/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo.  - Chính sách về học bổng KKHT và trợ cấp xã hội: Học viện Tài chính thực hiện theo Thông tư số 31/2013/TT-BGDĐT ngày 1/8/2013 sửa đổi, bổ sung khoản 3 điều 2 Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT của Bộ GD&ĐT về học bổng khuyến khích học tập đối với HSSV trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 14626/BTC-KHTC ngày 16/10/2009 của Bộ Tài chính “Hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với sinh viên các trường thuộc Bộ Tài chính”. Trong năm học 2020-2021, Học viện đã cấp học bổng KKHT và trợ cấp xã hội cho 794 lượt SV với số tiền 11.934.520 đồng.  - Chính sách miễn, giảm học phí: Học viện thực hiện theo Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 30/3/2016 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Tài chính - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02  tháng 10  năm 2015 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021. Trong năm học 2020-2021, Học viện Tài chính đã xét miễn, giảm học phí cho 552 lượt sinh viên.  - Chính sách tín dụng sinh viên: Vào đầu mỗi kỳ học, Học viện tổ chức cho sinh viên làm thủ tục vay vốn sinh viên theo quy định tại Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với học sinh, sinh viên. Trong năm học 2020-2021, Học viện Tài chính làm thủ tục cho hơn 800 lượt SV vay vốn tín dụng sinh viên.  **2. Các hoạt động hỗ trợ**  - Công tác tư vấn học tập: Trong năm học 2020-2021, Học viện đã giao cho 222 cán bộ, giảng viên làm công tác Cố vấn học tập. Qua đó tư vấn, trợ giúp sinh viên trong học tập, NCKH, rèn luyện và định hướng nghề nghiệp.  - Công tác hỗ trợ trong sinh hoạt: Học viện tạo điều kiện tốt nhất trong điều kiện có thể để hỗ trợ cho sinh viên thuộc diện chính sách, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được ở trong KTX của Học viện. Hàng năm có khoảng hơn 1.600 chỗ ở cho sinh viên. Việc xét duyệt sinh viên được ở trong KTX đối với khóa mới được triển khai trực tuyến, giúp cho tân sinh viên và phụ huynh chủ động, nhanh chóng, thuận lợi trong việc ổn định nơi ăn, chốn ở. Đặc biệt Học viện dành riêng một khu KTX cho lưu học sinh Lào, với trang bị đầy đủ nhất có thể. Đồng thời, trong năm học vừa qua, Học viện Tài chính đã vận động được nguồn vốn đầu tư bổ sung để tu sửa lại toàn bộ các khu KTX, đảm bảo điều kiện sinh hoạt được tốt hơn. |
| IV | Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện | Được thực hiện theo Quy định đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện theo Quyết định của Giám đốc Học viện Tài chính theo đó;   * Khối lượng học tập và nghiên cứu là 90 tín chỉ đối với NCS (nghiên cứu sinh) có bằng tốt nghiệp thạc sĩ, 142 tín chỉ đối với NCS có bằng tốt nghiệp đại học * Kết cấu chương trình đào tạo gồm 5 phần: (1) Các học phần bổ sung; (2) các học phần tiến sĩ; (3) Tiểu luận tổng quan; (4) Các chuyên đề tiến sĩ và (5) Luận án tiến sĩ | * Cấu trúc chương trình đào tạo gồm: (1) phần kiến thức chung, (2) Phần kiến thức cơ sở và chuyên ngành, (3) Luận văn | - Chương trình đào tạo ban hành kèm theo các Quyết định số 838/QĐ-HVTC ngày 20 tháng 8 năm 2010, Quyết định số 562/QĐ-HVTC ngày 26 tháng 7 năm 2011, Quyết định số 426/QĐ-HVTC ngày 10 tháng 5 năm 2013, Quyết định số 502b/QĐ-HVTC ngày 15 tháng 5 năm 2014, Quyết định số 749/QĐ-HVTC ngày 16 tháng 8 năm 2013, Quyết định số 172/QĐ-HVTC ngày 16 tháng 3 năm 2011 (chương trình đại trà) của Giám đốc Học viện Tài chính.  - Chương trình đào tạo ban hành kèm theo các Quyết định số 991/QĐ-HVTC, 992/QĐ-HVTC ngày 14 tháng 10 năm 2015, Quyết định số 963/QĐ-HVTC ngày 24 tháng 8 năm 2018 (chương trình chất lượng cao) của Giám đốc Học viện Tài chính.  *Công khai chi tiết trên website: hvtc.edu.vn* |
| V | Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường | Chuẩn đầu ra đạt bậc 8 của khung trình độ quốc gia Việt Nam được phê duyệt tại Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ. | **Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng**  Học viên tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng của Học viện Tài chính có khả năng học tập, nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ trong và ngoài nước cùng ngành đào tạo hoặc ngành đào tạo gần đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp; Có khả năng học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý, lãnh đạo ở các cấp khác nhau.  **Chuyên ngành Kế toán**  Học viên tốt nghiệp thạc sĩ chuyên ngành Kế toán của Học viện Tài chính có khả năng học tập, nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ trong và ngoài nước cùng ngành đào tạo hoặc ngành đào tạo gần đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp; Có khả năng học tập, nghiên cứu và thực hiện các hoạt động để phát triển thành các nhà quản lý, lãnh đạo ở các cấp khác nhau.  **Chuyên ngành đào tạo: QUẢN LÝ KINH TẾ**  Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tiếp tục học tập ở trình độ tiến sĩ ở trong nước và các cơ sở đào tạo nước ngoài. | - Có khả năng tiếp tục học tập ở bậc cao hơn trong nước và các cơ sở đào tạo nước ngoài.  - Có khả năng tự học, tự cập nhật kiến thức mới phục vụ công việc chuyên môn. |
| VI | Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp |  | **Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng**  - Chuyên viên quản lý tài chính của các doanh nghiệp thuộc các ngành kinh tế.  - Chuyên viên quản lý tại các bộ phận tín dụng, thanh toán, marketing, kinh doanh ngoại hối và quan hệ khách hàng... trong các Ngân hàng thương mại; Công ty tài chính; Công  ty cho thuê  tài chính; Quỹ tín dụng…  - Chuyên viên quản lý các bộ phận môi giới, tư vấn, phân tích trong các công ty chứng khoán; công ty quản lý quỹ.  - Nghiên cứu viên về tài chính, ngân hàng và chứng khoán ở các Viện nghiên cứu; các cơ quan quản lý nhà nước; giảng viên tại các trường đại học và cao đẳng  **Các loại hình và tổ chức doanh nghiệp có khả năng và cơ hội làm việc phù hợp**  - Các doanh nghiệp thuộc thuộc các ngành kinh tế  - Các Ngân hàng thương mại, Công ty tài chính, Công  ty cho thuê  tài chính, Quỹ tín dụng,…  - Các Viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.  - Các trường đại học, học viện đào tạo về Tài chính - Ngân hàng.  **Chuyên ngành Kế toán**  **Vị trí việc phù hợp và tốt tại các doanh nghiệp:**  - Kế toán, kế toán trưởng các doanh nghiệp thuộc các ngành kinh tế.  - Kiểm toán tại các doanh nghiệp kiểm toán  - Kiểm toán viên, kiểm toán viên chính, kiểm toán viên cao cấp tại Kiểm toán nhà nước  - Nghiên cứu viên về kế toán, kiểm toán ở các Viện nghiên cứu; các cơ quan quản lý nhà nước; giảng viên tại các Học viện, trường đại học và cao đẳng..  **Các loại hình và tổ chức doanh nghiệp có khả năng và cơ hội làm việc phù hợp**  - Các doanh nghiệp thuộc thuộc các ngành kinh tế  - Các Ngân hàng thương mại, Công ty tài chính, Công  ty cho thuê  tài chính, Quỹ tín dụng,…  - Các Viện nghiên cứu, các cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.  - Các trường đại học, học viện đào tạo về kế toán , kiểm toán.  **Chuyên ngành đào tạo: QUẢN LÝ KINH TẾ**  Người học tốt nghiệp và đạt chuẩn đầu ra chuyên ngành quản lý kinh tế ở trình độ thạc sĩ của Học viện Tài chính có thể làm việc tại các bộ phận, cơ quan sau:  ***Làm việc phù hợp và tốt tại các bộ phận sau:***  *Tại các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế các cấp:*  - Bộ phận hoạch định, tổ chức và kiểm tra thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế vĩ mô;  - Bộ phận hoạch định, tổ chức thực thi, kiểm tra, giám sát và phân tích, đánh giá thực thi chính sách về kinh tế, thương mại, đầu tư, môi trường…  - Bộ phận đăng ký kinh doanh, quản lý thị trường, theo dõi và giám sát hoạt động kinh tế của doanh nghiệp theo địa bàn và ngành hàng;  *Tại các doanh nghiệp và tổ chức kinh tế*:  - Bộ phận hoạch định chiến lược, kế hoạch, chính sách kinh doanh và thị trường của doanh nghiệp;  - Bộ phận triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh tế, tài chính, đầu tư và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của doanh nghiệp;  - Bộ phận phân tích các hoạt động kinh tế, quản lý sử dụng các nguồn lực và thông tin, tư vấn quản lý doanh nghiệp;  ***Các cơ quan và doanh nghiệp có khả năng và cơ hội việc làm phù hợp:***  - Các bộ phận của các cơ quan quản lý nhà nước khác có liên quan tới quản lý kinh tế của các bộ, ngành ở TW, các sở ngành ở địa phương; các tổ chức quốc tế có liên quan đến kinh tế và quản lý kinh tế.  - Các tổ chức kinh tế khác không phải là doanh nghiệp; các viện nghiên cứu và cơ sở đào tạo về kinh tế và quản lý kinh tế; các trung tâm nghiên cứu và tư vấn về kinh tế và quản lý kinh tế; tự thành lập doanh nghiệp hoặc tổ chức kinh tế theo qui định của pháp luật. | 1. **ĐẠI HỌC CHÍNH QUY** 2. **Chuyên ngành đào tạo: Quản lý tài chính công (Mã ngành:** 7340201**)**   - Chuyên viên tài chính - ngân sách nhà nước tại các cơ quan quản lý tài chính - ngân sách của các cấp chính quyền nhà nước như: Bộ Tài chính, Sở Tài chính, Phòng Tài chính - Kế hoạch; Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc Nhà nước Việt Nam, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Kho bạc Nhà nước huyện; cơ quan Thuế, cơ quan Hải quan; Dự trữ nhà nước; Bảo hiểm xã hội…  - Chuyên viên tài chính tại các cơ quan nhà nước như Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ; Văn phòng Uỷ ban nhân dân và Hội đồng nhân dân các cấp chính quyền địa phương; các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan nhà nước trực thuộc các Bộ và cơ quan ngang Bộ, các cơ quan nhà nước khác ở trung ương; các Sở và các cơ quan nhà nước khác ở cấp tỉnh; các Phòng và các cơ quan nhà nước khác ở cấp huyện...  - Chuyên viên tài chính tại các đơn vị sự nghiệp như trường học, bệnh viện, viện nghiên cứu, bảo tàng, thư viện, nhà xuất bản, truyền hình Việt Nam và truyền hình ở các địa phương…  - Chuyên viên tài chính tại các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Liên đoàn Lao động Việt Nam; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Hội Cựu chiến binh Việt Nam; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Hội Nông dân Việt Nam…  - Giảng viên, nghiên cứu viên về quản lý tài chính công tại các cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu khoa học trên phạm vi cả nước như các học viện, các viện nghiên cứu, các đại học, trường đại học...  - Chuyên gia tư vấn về quản lý tài chính công cho các cấp chính quyền nhà nước, các bộ, các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức quốc tế…  - Chuyên viên tài chính, kế toán viên, kiểm soát viên tại các doanh nghiệp, các ngân hàng và các tổ chức tín dụng, các công ty bảo hiểm thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Thuế (Mã ngành:** 7340201**)**   Sinh viên chuyên ngành Thuế có cơ hội và có khả năng đảm nhận được các công việc, các lĩnh vực chuyên môn về thuế, tài chính, kế toán trong các cơ quan như:  - Cơ quan Bộ Tài chính và Cơ quan Tài chính các cấp.  - Cơ quan Thuế và cơ quan Hải quan các cấp.  - Chuyên gia tại các Công ty xuất khẩu, nhập khẩu; giao nhận vận tải, logistics.  - Kế toán tổng hợp, Kế toán thuế tại các doanh nghiệp.  - Chuyên gia tại các Công ty dịch vụ tư vấn Thuế, Công ty cung cấp dịch vụ đại lý thuế, Công ty đại lý làm thủ tục Hải quan.  - Chuyên gia tại các Ngân hàng, Công ty Bảo hiểm, Công ty Chứng khoán.  - Chuyên gia tư vấn thuế và Kiểm toán viên tại các Công ty Kiểm toán, Công ty Tư vấn Tài chính - Kế toán...  - Có thể làm giảng viên, nghiên cứu viên chuyên môn về thuế tại các Học viện, các trường đại học, cao đẳng, các viện nghiên cứu.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Tài chính bảo hiểm (Mã ngành:** 7340201**)**   - Đảm nhận các công việc quản lý, triển khai các nghiệp vụ bảo hiểm; đầu tư tài chính; quản lý tài chính - kế toán; kiểm soát, kiểm toán nội bộ; phân tích tình hình tài chính trong các doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, tổng đại lý bảo hiểm.  - Quản lý việc cấp giấy phép hoạt động, các sản phẩm triển khai; kiểm tra, giám sát điều kiện và tình hình hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính doanh nghiệp tại Cục Quản lý, Giám sát Bảo hiểm (Bộ Tài chính) và các cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về bảo hiểm từ trung ương đến địa phương.  - Thực hiện quản lý nghiệp vụ, quản lý thu - chi, đầu tư tài chính…trong các đơn vị thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam từ trung ương đến địa phương; trong các bệnh viện, trường học.  - Làm việc tại Hiệp hội Bảo hiểm Việt nam, các cơ sở đào tạo hành nghề bảo hiểm, các tổ chức tư vấn pháp luật và các bộ phận quản lý rủi ro trong các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức.  - Giữ các cương vị chủ chốt trong các bộ phận quản trị kênh phân phối ngân hàng - bảo hiểm (bancassurance) trong tất cả các ngân hàng.  - Có khả năng làm công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học chuyên môn về tài chính bảo hiểm tại các trường (Đại học, Học viện…) và các cơ quan nghiên cứu khoa học, các Viện nghiên cứu trong và ngoài nước   1. **Chuyên ngành đào tạo:**   **\* Hải quan và nghiệp vụ ngoại thương - chương trình chuẩn (Mã ngành:** 7340201**)**  - Kiểm tra viên hải quan, kiểm tra viên thuế trong các Cục, Vụ của Tổng cục Hải quan, Tổng cục Thuế, tại các phòng nghiệp vụ của các Cục Hải quan, các Cục Thuế địa phương, các Chi cục hải quan, Chi cục thuế địa phương;  - Chuyên viên nghiên cứu, xây dựng chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật về hải quan, về thuế tại các Ủy ban của Quốc hội, như: Ủy ban Tài chính - Ngân sách, Ủy ban Kinh tế, Ủy ban Pháp luật, Kiểm toán Nhà nước…; tại các Vụ của Văn phòng Chính phủ, Thanh tra chính phủ, Vụ chính sách Thuế, Vụ Pháp chế của Bộ Tài chính, của Tổng cục Thuế, tại các Vụ, Cục của Tổng cục Hải quan và các Phòng nghiên cứu của Viện Chiến lược và chính sách Tài chính - Bộ Tài chính, các viện nghiên cứu kinh tế liên quan đến hải quan, thuế và hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu;  - Nhân viên chứng từ xuất khẩu, nhập khẩu, nhân viên khai hải quan, nhân viên phát triển khách hàng trong lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu, nhân viên đàm phán, ký kết hợp đồng thương mại quốc tế, nhân viên kế toán thuế tại các doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu, tại các công ty giao nhận, vận tải quốc tế; nhân viên kinh doanh xuất nhập khẩu, nhân viên quản trị và kinh doanh kho hàng, dịch vụ vận chuyển hàng hóa, nhân viên phân tích tài chính và xây dựng phương án tài chính cho các dự án đầu tư tại các Công ty logistics, các công ty đa quốc gia có chuỗi cung ứng;  - Chuyên viên nghiên cứu, quản lý nhà nước về logistics, chuỗi cung ứng và nghiệp vụ ngoại thương tại Cục xuất nhập khẩu, Cục Xúc tiến thương mại, Cục cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng, Viện nghiên cứu Thương mại - Bộ Công thương; tại Ban quản lý khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế cửa khẩu;  - Nhân viên phát triển khách hàng, nhân viên phòng kinh doanh tại các công ty giao nhận, vận tải quốc tế (các hãng vận chuyển hàng không, các hãng vận tải biển, vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức, các công ty dịch vụ cảng hàng không, cảng biển, các trung tâm kho vận); Nhân viên tư vấn hải quan, tư vấn thuế tại các đại lý hải quan, đại lý thuế, các công ty tư vấn hải quan, tư vấn thuế, các công ty kiểm toán;  - Chuyên viên tư vấn, chuyên viên kinh doanh tại các sàn giao dịch thương mại điện tử, các ngân hàng thương mại (tài trợ tín dụng cho hoạt động xuất nhập khẩu), công ty tài chính (bộ phận nhập khẩu hàng đầu tư cho thuê tài chính);  - Trợ giảng, giảng viên và nghiên cứu viên thuộc lĩnh vực hải quan, ngoại thương, thương mại, logistics và chuỗi cung ứng tại các trường đại học, cao đẳng, học viện, cơ quan nghiên cứu khoa học  **\* Hải quan và Logistics (Mã ngành:** 7340201C06**)**  - Kiểm tra viên hải quan, kiểm tra viên thuế trong các Cục, Vụ của Tổng cục Hải quan, Tổng cục Thuế, tại các phòng nghiệp vụ của các Cục Hải quan, các Cục Thuế địa phương, các Chi cục Hải quan, Chi cục Thuế địa phương;  - Chuyên viên nghiên cứu, xây dựng chính sách và các văn bản quy phạm pháp luật về hải quan, về thuế tại các Ủy ban của Quốc hội, như: Ủy ban Tài chính - Ngân sách, Ủy ban Kinh tế, Ủy ban Pháp luật, Kiểm toán Nhà nước…; tại các Vụ của Văn phòng Chính phủ, Thanh tra chính phủ, Vụ chính sách Thuế, Vụ Pháp chế của Bộ Tài chính, của Tổng cục Thuế, tại các Vụ, Cục của Tổng cục Hải quan và các Phòng nghiên cứu của Viện Chiến lược và chính sách Tài chính - Bộ Tài chính, các viện nghiên cứu kinh tế liên quan đến hải quan, thuế và hoạt động xuất, nhập khẩu;  - Chuyên viên quản lý và nghiên cứu về logistics, chuỗi cung ứng và nghiệp vụ ngoại thương tại Cục xuất nhập khẩu, Cục xúc tiến thương mại, Cục cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng, Viện nghiên cứu Thương mại - Bộ Công thương; tại Ban quản lý khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu kinh tế cửa khẩu.  - Nhân viên chứng từ xuất khẩu, nhập khẩu, nhân viên khai hải quan, nhân viên phát triển khách hàng trong lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu, nhân viên đàm phán, ký kết hợp đồng thương mại quốc tế, nhân viên kế toán thuế tại các công ty giao nhận, vận tải quốc tế, tại các doanh nghiệp xuất khẩu, nhập khẩu (đặc biệt là các doanh nghiệp có vốn nước ngoài), nhân viên kinh doanh xuất nhập khẩu và logistics, nhân viên quản trị và kinh doanh kho hàng, dịch vụ vận chuyển hàng hóa, nhân viên phân tích tài chính và xây dựng phương án tài chính cho các dự án đầu tư tại các Công ty logistics, các công ty đa quốc gia có chuỗi cung ứng;  - Chuyên gia phát triển khách hàng, chuyên gia phòng kinh doanh tại các công ty giao nhận, vận tải quốc tế (các hãng vận chuyển hàng không, các hãng vận tải biển, vận tải đường sắt, vận tải đa phương thức quốc tế, các công ty dịch vụ cảng hàng không, cảng biển, các trung tâm kho vận); Chuyên gia tư vấn hải quan, tư vấn thuế tại các đại lý hải quan, đại lý thuế, tại các công ty tư vấn hải quan, tư vấn thuế, tại các công ty kiểm toán;  - Chuyên viên tư vấn và chuyên viên kinh doanh tại các sàn giao dịch thương mại điện tử, các ngân hàng thương mại (tài trợ tín dụng cho hoạt động xuất nhập khẩu), công ty tài chính (bộ phận nhập khẩu hàng đầu tư cho thuê tài chính).  - Giảng viên và nghiên cứu viên tại các trường đại học, cao đẳng, học viện, cơ quan nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực hải quan, ngoại thương, thương mại, logistics và chuỗi cung ứng   1. **Chuyên ngành đào tạo: Tài chính quốc tế (Mã ngành:** 7340201**)**   - Có thể trở thành các chuyên viên tại các Bộ, Ngành như Bộ Công thương, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng nhà nước Việt Nam…  - Làm việc tại các Ban quản lý các dự án có sử dụng vốn vay quốc tế, kể cả vay ưu đãi ODA của các Bộ, ngành, địa phương; quản trị thực hiện các dự án có vốn đầu tư nước ngoài và có yếu tố nước ngoài.  - Làm việc tại các cơ quan về Hải quan, Tài chính doanh nghiệp, các Sở Tài chính, Sở Ngoại vụ các địa phương, quản lý thuế; thương mại và dịch vụ.  - Có thể làm nhân viên, cán bộ quản lý tài chính tại các cơ quan đại diện của các nước và các tổ chức quốc tế tại Việt Nam và các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài.  - Làm các công việc chuyên môn về quản trị tài chính tại các doanh nghiệp; tại các công ty đa quốc gia, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; các công ty xuất nhập khẩu.  - Có thể thực hiện ngay các công việc chuyên môn liên quan đến thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại tệ, đầu tư quốc tế, tài chính - tín dụng quốc tế tại các công ty, ngân hàng thương mại, doanh nghiệp chuyên về logistics, các công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, các quỹ đầu tư, công ty tài chính…  - Có thể làm việc chuyên môn về kế toán viên hoặc kiểm toán tại các doanh nghiệp trong nước, các doanh nghiệp nước ngoài và tại các công ty kiểm toán; lập và thẩm định tài chính cho các dự án đầu tư của doanh nghiệp; các công việc về thuế tại các doanh nghiệp và các công ty có vốn đầu tư nước ngoài.  - Có thể làm công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học chuyên môn về tài chính quốc tế, thương mại quốc tế tại các trường đại học, cao đẳng và các cơ quan nghiên cứu khoa học, các viện nghiên cứu   1. **Chuyên ngành đào tạo:**   **\* Phân tích tài chính – chương trình chuẩn (Mã ngành:** 7340201**)**  - Tại khu vực quản lý nhà nước: Làm trợ lý/thư ký, tham mưu cho lãnh đạo các cơ quan quản lý kinh tế, tài chính của Nhà nước như: Trợ lý cho các: Bộ trưởng, Thứ trưởng, Vụ trưởng Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Công thương…; Trợ lý, tham mưu cho các cấp Lãnh đạo các Ban, Ngành, địa phương về quản lý kinh tế, tài chính; Có thể làm việc ở Vụ Kế hoạch - Tài chính của các Bộ, nhất là các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Cục Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính doanh nghiệp, Cục và các Chi cục thuế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Chính sách tài chính... và tại các Sở, Ban, Ngành. Chuyên viên quản lý thuế doanh nghiệp, chuyên viên quản lý và kiểm tra sau thông quan tại các đơn vị Hải quan…  - Tại các doanh nghiệp phi tài chính: Có thể làm việc tại Ban Tài chính - Kế toán, Ban Kiểm soát tại các Tổng công ty, Tập đoàn kinh tế; làm việc tại Phòng Tài chính- Kế toán, Ban kiểm soát, Phòng phân tích tài chính tại các công ty, các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.  **-**Tại các đơn vị sự nghiệp: Có thể làm việc tại Ban tài chính – Kế toán, Ban kiểm soát... tại các đơn vị sự nghiệp.  - Tại các doanh nghiệp tài chính như các Ngân hàng thương mại và tổ chức tín dụng, Công ty Bảo hiểm, công ty chứng khoán, Quỹ đầu tư, Công ty tài chính: Có thể làm chuyên viên quản lý khách hàng doanh nghiệp của các tổ chức tín dụng hoặc các Công ty bảo hiểm và các quỹ đầu tư; làm chuyên viên môi giới đầu tư của các công ty chứng khoán; chuyên gia tư vấn tài chính ở các công ty chứng khoán, công ty kiểm toán độc lập, công ty dịch vụ tài chính, chuyên viên phân tích và đánh giá thị trường và định giá tài sản của các quỹ đầu tư, thẩm định tài sản, chuyên viên quản trị rủi ro…  - Tại các trường Đại học, Cao đẳng, Học viện, cơ quan nghiên cứu, Viện nghiên cứu, cơ quan truyền thông, hiệp hội nghề nghiệp: Có thể trở thành giảng viên giảng dạy tại các Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng; làm nghiên cứu viên tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các Viện nghiên cứu về lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng  **\* Phân tích tài chính – chương trình chất lượng cao (Mã ngành:** 7340201C09**)**  - Tại khu vực quản lý nhà nước: Có thể làm trợ lý/thư ký, tham mưu, nhất là về tài chính đối ngoại cho lãnh đạo các cơ quan quản lý kinh tế, tài chính của Nhà nước như: Trợ lý cho: Bộ trưởng, Thứ trưởng, Vụ trưởng Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch Đầu tư, Bộ Công thương…; Trợ lý, tham mưu cho các cấp Lãnh đạo các Ban, Ngành, địa phương về quản lý kinh tế, tài chính; Có thể làm việc ở Vụ Kế hoạch - Tài chính của các Bộ, nhất là các đơn vị thuộc Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Cục Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính doanh nghiệp, Cục và các Chi cục thuế, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Chính sách tài chính... và tại các Sở, Ban, Ngành. Chuyên viên quản lý thuế doanh nghiệp, chuyên viên quản lý và kiểm tra sau thông quan tại các đơn vị Hải quan…  - Tại các doanh nghiệp phi tài chính: có thể làm việc tại Ban Tài chính - Kế toán, Ban Kiểm soát tại các Tổng công ty, Tập đoàn kinh tế; làm việc tại Phòng Tài chính - Kế toán, Ban kiểm soát, Phòng phân tích tài chính tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế  - Tại các đơn vị sự nghiệp: Có thể làm việc tại Ban tài chính – Kế toán, Ban kiểm soát... tại các đơn vị sự nghiệp…  - Tại các doanh nghiệp tài chính như các Ngân hàng thương mại và tổ chức tín dụng, Công ty Bảo hiểm, công ty chứng khoán, Quỹ đầu tư, Công ty tài chính: Có thể làm chuyên viên quản lý khách hàng doanh nghiệp của các tổ chức tín dụng hoặc các Công ty bảo hiểm và các quỹ đầu tư; làm chuyên viên môi giới đầu tư của các công ty chứng khoán; chuyên gia tư vấn tài chính ở các công ty chứng khoán, công ty kiểm toán độc lập, công ty dịch vụ tài chính, chuyên viên phân tích và đánh giá thị trường và định giá tài sản của các quỹ đầu tư, chuyên viên quản trị rủi ro… trong nước và quốc tế  - Tại các trường Đại học, Cao đẳng, Học viện, cơ quan nghiên cứu, Viện nghiên cứu, cơ quan truyền thông, hiệp hội nghề nghiệp: Có thể trở thành giảng viên giảng dạy tại các Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng; làm nghiên cứu viên tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các Viện nghiên cứu về lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng trong nước và quốc tế  - Với sự hiểu biết rộng về pháp luật, quản lý kinh tế, với kiến thức nền tảng về tài chính ngân hàng, kiến thức chuyên sâu về phân tích tài chính, đạo đức nghề nghiệp và khát vọng cống hiến, sinh viên chuyên ngành phân tích tài chính hoàn toàn có thể khởi nghiệp kinh doanh để khẳng định bàn thân và cống hiến nhiều hơn cho xã hội.   1. **Chuyên ngành đào tạo:**   **\* Tài chính doanh nghiệp – chương trình chuẩn (Mã ngành:** 7340201**)**  - Có thể đảm nhận ngay công việc chuyên môn như: làm chuyên viên tài chính, kế toán viên, kiểm soát viên tại các doanh nghiệp, các tập đoàn, tổng công ty thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế.  - Có thể làm việc chuyên môn tại các cơ quan quản lý Nhà nước như: Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Cục Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính các tỉnh, Các Cục và Chi cục thuế, Kho Bạc nhà nước, các Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Chính sách tài chính... thuộc các Bộ, Ban, Ngành.  - Có thể làm nhà môi giới đầu tư trên thị trường chứng khoán; các chuyên gia tư vấn tài chính tại các Công ty chứng khoán, Quỹ đầu tư, Công ty Tài chính, Công ty Kiểm toán, Sở Giao dịch chứng khoán, làm chuyên viên tín dụng tại các tổ chức Tài chính - Tín dụng, Chuyên viên tái thẩm định tại các ngân hàng.  - Có thể trở thành giảng viên giảng dạy các môn học về tài chính doanh nghiệp, thị trường tài chính và định giá chứng khoán, lý thuyết tài chính tiền tệ tại các Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng; làm nghiên cứu viên tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các Viện nghiên cứu về lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng nói chung và Tài chính doanh nghiệp nói riêng.  **\* Tài chính doanh nghiệp – chương trình chất lượng cao (Mã ngành:** 7340201C11**)**  - Có thể đảm nhận ngay công việc chuyên môn như: nhân viên tài chính, kế toán viên, kiểm soát viên tại các doanh nghiệp, các tập đoàn kinh tế, các tổng công ty, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, công ty đa quốc gia thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế.  - Có thể làm việc chuyên môn tại các cơ quan quản lý Nhà nước như: Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Cục Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính các tỉnh, Các Cục và Chi cục thuế, Kho Bạc nhà nước, các Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Chính sách tài chính... thuộc các Bộ, Ban, Ngành từ Trung ương đến địa phương.  - Có thể làm nhà môi giới đầu tư trên TTCK; các chuyên gia tư vấn tài chính tại các Công ty chứng khoán, Quỹ đầu tư, Công ty Tài chính, Công ty Kiểm toán, Sở Giao dịch chứng khoán, làm chuyên viên tín dụng tại các tổ chức Tài chính - Tín dụng, Chuyên viên tái thẩm định tại các ngân hàng.  - Có thể trở thành giảng viên giảng dạy các môn học về tài chính doanh nghiệp, thị trường tài chính và định giá chứng khoán, lý thuyết tài chính tiền tệ tại các Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng; làm nghiên cứu viên tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các Viện nghiên cứu về lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng nói chung và Tài chính doanh nghiệp nói riêng.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Ngân hàng (Mã ngành:** 7340201**)**   - Có thể đảm nhận ngay công việc chuyên môn tại các Ngân hàng thương mại, Ngân hàng Nhà nước, Tổ chức tín dụng; tại các doanh nghiệp, các tập đoàn, tổng công ty thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế.  - Có thể làm việc chuyên môn tại các cơ quan quản lý Nhà nước như: Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Các Cục và Chi cục thuế, Kho Bạc nhà nước, các Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Chính sách tài chính... thuộc các Bộ, Ban, Ngành.  - Có thể làm các công việc chuyên môn tại các Công ty chứng khoán, Quỹ đầu tư, Công ty Tài chính, Công ty Kiểm toán, Sở Giao dịch chứng khoán, các tổ chức Tài chính - Tín dụng, các Doanh nghiệp.  - Có thể trở thành giảng viên giảng dạy các môn học về Ngân hàng, thị trường tài chính và định giá chứng khoán, lý thuyết tài chính tiền tệ tại các Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng; làm nghiên cứu viên tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các Viện nghiên cứu về lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng nói chung và Ngân hàng nói riêng.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Thẩm định giá và Kinh doanh BĐS (Mã ngành:** 7340201**)**   - Có thể đảm nhận ngay công việc chuyên môn tại các công ty Thẩm định giá chuyên nghiệp; các công ty Chứng khoán, bộ phận Thẩm định tín dụng và Thẩm định tài sản thế chấp trong các ngân hàng thương mại; các công ty Kiểm toán; các doanh nghiệp chuyên kinh doanh, quản lý, môi giới bất động sản, Tổng công ty kinh doanh vốn nhà nước, công ty mua bán nợ...  - Có thể làm nhà môi giới đầu tư trên thị trường chứng khoán; các chuyên gia tư vấn tài chính tại các Công ty chứng khoán, Quỹ đầu tư, Công ty Tài chính, Công ty Kiểm toán, Sở Giao dịch chứng khoán, làm chuyên viên tín dụng tại các tổ chức Tài chính - Tín dụng…  - Có thể làm công việc chuyên môn tại các cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động thẩm định giá tài sản, máy móc thiết bị, bất động sản, kinh doanh bất động sản và đánh giá doanh nghiệp như Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng, Bộ Tài chính, Sở Tài chính, Cục quản lý giá - Bộ Tài chính, các Viện - Trung tâm nghiên cứu về Kinh tế - Tài chính, Thị trường giá cả, Ủy Ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh, Trung tâm lưu ký chứng khoán.  - Có thể trở thành giảng viên giảng dạy các môn học về Thẩm định giá tài sản và kinh doanh bất động sản tại các Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng; làm nghiên cứu viên tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các Viện nghiên cứu về lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng nói chung và Thẩm định giá tài sản và kinh doanh bất động sản nói riêng.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Phân tích chính sách tài chính (Mã ngành:** 7340201**)**   - Đối với khu vực công: Sinh viên có thể làm việc ở các cơ quan trung ương như Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Kho Bạc nhà nước…), Bộ Kế hoach Đầu tư, các Vụ Kế hoạch - Tài chính... tại các Bộ, Ban, Ngành.  Sinh viên có thể làm việc tại các cơ quan địa phương như: UBND, HĐNH các cấp, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và đầu tư, Cục và các Chi cục thuế, các đơn vị sự nghiệp công lập...  - Các cơ quan nghiên cứu, tư vấn chính sách: Sinh viên có thể làm việc tại các viện nghiên cứu chiến lược và chính sách các Bộ, Ngành, các Viện nghiên cứu về kinh tế, các Trường đại học khối Kinh tế, Tài chính, các công ty tư vấn trong nước và quốc tế. Vị trí làm việc cụ thể có thể gồm giảng dạy, nghiên cứu tại các trường, các cơ quan nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực kinh tế, tài chính, ngân hàng, chuyên viên tư vấn..  - Đối với khu vực doanh nghiệp sản xuất kinh doanh (doanh nghiệp phi tài chính): Sinh viên có thể làm việc tại Phòng ban về Kế hoạch, Đầu tư, Chiến lược, Tài chính tại các Tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp trong và ngoài nước.  - Đối với các doanh nghiệp tài chính như Ngân hàng, Công ty Bảo hiểm, công ty chứng khoán, Quỹ đầu tư, Quỹ BHXH, Công ty tài chính: Sinh viên có thể làm chuyên viên phân tích và dự báo tại các Ngân hàng, công ty bảo hiểm, các Quỹ đầu tư; chuyên viên tư vấn tài chính ở các công ty chứng khoán, công ty kiểm toán v.v.  - Với các công ty tư vấn (tư vấn tài chính, công ty chứng khoán, công ty kiểm toán…), các tổ chức tài chính quốc tế và các tổ chức phi chính phủ khác (Ngân hàng thế giới, Quỹ tiền tệ quốc tế...): Sinh viên có thể làm việc như chuyên viên tư vấn, chuyên viên phân tích đánh giá chính sách, chuyên viên phân tích và dự báo các dữ liệu về tài chính, chuyên viên tư vấn cho các công ty tư vấn về tài chính, kế toán trong và ngoài nước.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Đầu tư tài chính (Mã ngành:** 7340201**)**   - Có thể đảm nhận công việc chuyên môn như chuyên viên phân tích, chuyên viên môi giới, chuyên viên quản lý tài sản tại các công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư. Chuyên viên đầu tư tại các công ty bảo hiểm các ngân hàng thương mại, các doanh nghiệp niêm yết…  - Có thể làm việc tại Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước, Ủy ban giám sát tài chính quốc gia, các cơ quan khác của Chính phủ về Kinh tế - Tài chính, các Sở giao dịch, Trung tâm lưu ký chứng khoán, Công ty cổ phần đại chúng…  - Có cơ hội trở thành các chuyên gia về dịch vụ tài chính có khả năng hành nghề tại Việt Nam, các nước Asean, trở thành thành viên của các tổ chức nghề nghiệp về chứng khoán và các hiệp hội nghề nghiệp uy tín trên thế giới.  - Đủ kiến thức để làm việc nghiên cứu chuyên môn tại các viện nghiên cứu kinh tế, các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp.  - Có khả năng trở thành các giảng viên, nghiên cứu viên về lĩnh vực Kinh tế, Chứng khoán, Đầu tư Tài chính, Ngân hàng… tại các Đại học, Học viện, Viện nghiên cứu.   1. **Chuyên ngành đào tạo:**   **\* Kế toán doanh nghiệp – chương trình chuẩn (Mã ngành:** 7340301**)**  - Có thể đảm nhận ngay công việc chuyên môn như: kế toán viên, nhân viên tài chính, kiểm soát viên tại các doanh nghiệp, các tập đoàn, tổng công ty thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế.  - Có thể làm việc chuyên môn tại Kiểm toán nhà nước; các công ty kiểm toán độc lập; các tổ chức tài chính - tín dụng; các cơ quan quản lý nhà nước như: Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan; các Tổng cục, cục, vụ thuộc các Bộ; các đơn vị hành chính, sự nghiệp Trung ương đến địa phương.  - Có thể làm giảng viên, nghiên cứu viên chuyên môn về kế toán doanh nghiệp tại các Học viện, các trường đại học, cao đẳng, các viện nghiên cứu về lĩnh vực tài chính, kế toán và kinh tế.  **\* Kế toán doanh nghiệp – chương trình chất lượng cao (Mã ngành:** 7340301C21**)**  - Có thể đảm nhận ngay công việc chuyên môn như: kế toán viên, kiểm toán nội bộ, kiểm soát viên, nhân viên tài chính, nhà phân tích tài chính, chuyên gia tư vấn tài chính kế toán… tại các doanh nghiệp, các công ty chứng khoán, quỹ đầu tư, công ty tài chính, công ty bảo hiểm, các công ty liên doanh, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, các tổng công ty, các tập đoàn kinh tế trong và ngoài nước thuộc mọi thành phần kinh tế.  - Có thể làm việc chuyên môn tại Kiểm toán nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập, các tổ chức tài chính - tín dụng cũng như các cơ quan quản lý nhà nước như: Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan; các Tổng cục, Cục, Vụ thuộc các Bộ; các đơn vị hành chính, sự nghiệp từ Trung ương đến địa phương.  - Có thể làm giảng viên, nghiên cứu viên chuyên môn về kế toán doanh nghiệp, kiểm toán tại các Học viện, các trường đại học, cao đẳng, các viện nghiên cứu về lĩnh vực Kế toán, kiểm toán, Tài chính - Ngân hàng và kinh tế.   1. **Chuyên ngành đào tạo:**   **\* Kiểm toán – chương trình chuẩn (Mã ngành:** 7340301**)**  - Ở Lĩnh vực Doanh nghiệp: Làm việc ở mọi loại hình doanh nghiệp, từ Trung ương đến địa phương không phân biệt thành phần kinh tế.  - Lĩnh vực Nhà nước: có thể làm công việc chuyên môn tại Kiểm toán Nhà nước, ở các Bộ ngành, tỉnh thành, các cơ quan quản lý kinh tế của nhà nước như: Thuế, Hải quan, Chứng khoán, Ngân hàng, Bảo hiểm, Kho bạc, Kế hoạch và đầu tư, quản lý thị trường, Tài chính Nhà nước từ Trung ương đến địa phương; các đơn vị hành chính sự nghiệp, các đơn vị sử dụng công quỹ của Nhà nước .  - Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và giảng dạy: Làm công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu chính sách, chế độ về quản lý kinh tế, tài chính, pháp luật và chuẩn mực kế toán, kiểm toán tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các trường đại học, các Bộ, Ngành, Viện, Học viện, Trung tâm nghiên cứu.  **\* Kiểm toán – chương trình chất lượng cao (Mã ngành:** 7340301C22**)**  - Ở lĩnh vực Doanh nghiệp (còn gọi là lĩnh vực tư): Làm việc ở mọi loại hình doanh nghiệp, từ Trung ương đến địa phương, trong nước, nước ngoài không phân biệt thành phần kinh tế với các vị trí như kiểm toán viên, chủ nhiệm kiểm toán hay giám đốc kiểm toán của các công ty kiểm toán độc lập trong và ngoài nước; kiểm toán viên nội bộ, kiểm soát viên, các kế toán viên, kế toán trưởng, nhà tư vấn thuế, chứng khoán, đầu tư, tài chính, kế toán, quản trị rủi ro cho mọi loại hình đơn vị. Đặc biệt người học có cơ hội được làm việc tại những doanh nghiệp đối tác quốc tế ở trong khu vực và trên thế giới mà đã cam kết về vị trí công việc cho sinh viên hệ đào tạo chất lượng cao sau tốt nghiệp.  - Lĩnh vực Nhà nước (còn gọi là lĩnh vực công): Người học có thể trở thành kiểm toán viên, tổ trưởng, trưởng đoàn kiểm toán thuộc loại hình kiểm toán Nhà nước, làm việc ở các Bộ ngành, tỉnh thành, các cơ quan quản lý kinh tế của nhà nước như: Thuế, Hải quan, Chứng khoán, Ngân hàng, Bảo hiểm, Kho bạc, Kế hoạch và đầu tư, quản lý thị trường, Tài chính Nhà nước từ Trung ương đến địa phương. Làm kế toán, kiểm toán ở các đơn vị hành chính sự nghiệp, các đơn vị sử dụng công quỹ của Nhà nước.  - Lĩnh vực nghiên cứu khoa học và giảng dạy: Làm công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu chính sách, chế độ về quản lý kinh tế, tài chính, pháp luật và chuẩn mực kế toán, kiểm toán tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các trường đại học, các Bộ, Ngành, Viện, Học viện, Trung tâm nghiên cứu, cơ quan quản lý kinh tế thuộc mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước.  - Làm chuyên gia kinh tế, chuyên gia tư vấn tài chính, kế toán, kiểm toán, phân tích chính sách cho các doanh nghiệp, các tổ chức, đơn vị sử dụng công quỹ từ ngân sách Nhà nước, các tổ chức đoàn thể…  Sinh viên sau khi được trang bị kiến thức chuyên ngành kiểm toán chất lượng cao của Học viện Tài chính tốt nghiệp ra trường được các doanh nghiệp kiểm toán độc lập, kiểm toán Nhà nước, các doanh nghiệp, tập đoàn sản xuất kinh doanh, các đơn vị sử dụng công quỹ từ ngân sách Nhà nước, các tổ chức kinh tế, xã hội trong và ngoài nước đón nhận và đánh giá cao về chất lượng và khả năng làm việc.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Kế toán công (Mã ngành:** 7340301**)**   Sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhận công việc chuyên môn tại các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp như Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Sở Tài chính, Cục và các Chi cục thuế, Kho bạc Nhà nước, Bảo hiểm xã hội, Kiểm toán Nhà nước, Ủy ban chứng khoán, các Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ Chính sách tài chính… tại các Bộ, Ban, Ngành…  Sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhận công việc chuyên môn tại các công ty, các doanh nghiệp, các ban Tài chính tại các tập đoàn kinh tế, tổng công ty thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế.  Sinh viên tốt nghiệp có thêm các chứng chỉ hành nghề để trở thành chuyên gia, hoặc hoạt động độc lập trong cung cấp dịch vụ kế toán, thuế, tài chính tại Việt Nam, ASEAN và trên toàn thế giới; trở thành thành viên của các tổ chức nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán của Việt Nam và các hiệp hội nghề nghiệp uy tín trên thế giới.  Sinh viên tốt nghiệp có thể làm giảng viên, nghiên cứu viên chuyên môn về kế toán tại các Học viện, các trường đại học, cao đẳng, các viện nghiên cứu về lĩnh vực tài chính, kế toán và kinh tế; có triển vọng phát triển để theo học các chương trình đào tạo.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Quản trị doanh nghiệp (Mã ngành:** 7340101**)**   - Sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhận ngay công việc chuyên môn trong các lĩnh vực như quản trị sản xuất, xây dựng chính sách và kế hoạch kinh doanh, quản trị nhân lực, quản trị marketing, quản trị chất lượng; có thể đảm nhận công việc của nhân viên kế toán, tài chính và các công việc thuộc các lĩnh vực quản trị khác trong doanh nghiệp thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế.  - Sinh viên tốt nghiệp có thể làm công việc tư vấn về kinh doanh; tự khởi sự kinh doanh, tạo lập và điều hành doanh nghiệp của bản thân và gia đình.  - Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc được ở các bộ phận thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh trong các cơ quan quản lý Nhà nước từ Trung ương đến địa phương.  - Sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhận công tác giảng dạy, nghiên cứu tại các cơ sở đào tạo, cơ quan nghiên cứu khoa học.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Marketing (Mã ngành:** 7340101**)**   - Có thể làm nhân viên marketing/kinh doanh, trưởng phòng marketing/kinh doanh, giám đốc marketing/kinh doanh (CMO/CCO), giám đốc điều hành (CEO) của doanh nghiệp; chuyên gia marketing của công ty cung cấp dịch vụ marketing (Agency).  - Có thể làm các công việc chuyên môn marketing/kinh doanh tại các doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp thương mại, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ (ngân hàng, tổ chức tín dụng, chứng khoán, bảo hiểm, du lịch, y tế...).  - Có thể làm việc tại các bộ phận quản lý kinh doanh, thị trường; xúc tiến thương mại; truyền thông tại các cơ quan quản lý nhà nước các cấp.  - Có thể trở thành giảng viên giảng dạy các môn học về marketing, kinh doanh, thị trường, quản lý, quản trị tại các cơ sở đào tạo; làm nghiên cứu viên tại các đơn vị nghiên cứu khoa học về lĩnh vực marketing, kinh doanh, kinh tế.  - Tự kinh doanh, khởi nghiệp.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Tin học tài chính kế toán (Mã ngành:** 7340405**)**   - Chuyên viên ở bộ phận tài chính - kế toán của các tổ chức kinh tế - chính trị - xã hội (các doanh nghiệp, các đơn vị hành chính sự nghiệp, các cơ quan công quyền, các tổ chức khác) trong cương vị người làm nghiệp vụ nhưng có khả năng tham gia có hiệu quả vào việc phát triển phần mềm cho các hệ thống thông tin quản lí đó từ cấp trung ương tới cơ sở.  - Nhân viên thuộc Bộ phận hỗ trợ ra quyết định trong các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh và ngân hàng.  - Nhân viên thuộc Bộ phận công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị từ cấp Trung ương xuống đến cấp cơ sở.  - Nhân viên tại các công ty phần mềm trong mọi vị trí: Phân tích, thiết kế, lập trình, kiểm thử, triển khai phần mềm.  - Giảng viên, nghiên cứu viên tại các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu, các tổ chức kinh tế và các cơ quan quản lí nhà nước từ Trung ương đến địa phương.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Tiếng Anh tài chính kế toán (Mã ngành:** 7220201**)**   - Sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhận ngay công việc chuyên môn như: giảng viên tiếng Anh, biên phiên dịch viên, nhân viên quản lý dự án; đồng thời có thể làm các công việc thuộc lĩnh vực kinh tế - tài chính như kế toán viên, nhân viên tài chính, kiểm soát viên tại các doanh nghiệp, các tập đoàn, tổng công ty thuộc mọi lĩnh vực, mọi thành phần kinh tế.  - Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc chuyên môn tại các công ty kiểm toán độc lập; các tổ chức tài chính – tín dụng; các cơ quan quản lý nhà nước như: các đơn vị hành chính, sự nghiệp Trung ương đến địa phương.  - Sinh viên tốt nghiệp có thể làm giáo viên, giảng viên, nghiên cứu viên, biên phiên dịch viên tại các học viện, các trường đại học, cao đẳng, các viện nghiên cứu về lĩnh vực tài chính, kế toán và kinh tế.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Kinh tế và quản lý nguồn lực tài chính (Mã ngành:** 7310101**)**   Sinh viên có thể làm các công việc chuyên môn tại các cơ quan quản lý Nhà nước về lĩnh vực kinh tế và tài chính; các vụ chức năng về kinh tế tài chính thuộc các Bộ, cơ quan ngang Bộ; các phòng chức năng về kinh tế tài chính của các sở, ban, ngành ở các tỉnh, thành phố.  Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc chuyên môn tại các tổ chức tài chính tiền tệ, các đơn vị hoạt động sản xuất kinh doanh, các đơn vị sự nghiệp từ Trung ương đến địa phương.  Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc cho các dự án phát triển kinh tế, các tổ chức kinh tế xã hội trong và ngoài nước.  Sinh viên tốt nghiệp có thể làm việc tại các đơn vị giảng dạy và nghiên cứu khoa học về lĩnh vực kinh tế tài chính nói chung và Nguồn lực Tài chính nói riêng.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Kinh tế đầu tư tài chính (Mã ngành:** 7310101**)**   - Cán bộ lập, thẩm định, quản lý dự án tại các doanh nghiệp, các tổng công ty.  - Cán bộ thẩm định dự án đầu tư vay vốn tại các ngân hàng.  - Cán bộ quản lý kinh tế, tài chính tại các vụ chức năng của cơ quản quản lý Nhà nước, bộ ngành và các địa phương.  - Cán bộ nghiên cứu và dự báo tại các viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu ở trung ương và địa phương, các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp.  - Nhà tư vấn, tham mưu trong phân tích kinh tế, tài chính và lựa chọn phương án, chiến lược đầu tư kinh doanh tại các doanh nghiệp, tổng công ty và các địa phương.  - Chủ doanh nghiệp tư nhân tiến hành đầu tư trực tiếp.  - Làm công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học chuyên môn về kinh tế đầu tư tài chính tại các trường, cơ quan nghiên cứu khoa học.   1. **Chuyên ngành đào tạo: Kinh tế - Luật (Mã ngành:** 7310101**)**   - Sinh viên chuyên ngành Kinh tế - Luật có thể đảm nhiệm việc chuyên môn tại các Tổng công ty, các công ty và các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, các tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, các ngân hàng và các tổ chức tín dụng…  - Sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhận công việc chuyên môn tại tổ chức pháp chế, bộ phận pháp chế của các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp như cán bộ pháp chế tại Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ, Văn phòng Chủ tịch nước, tại các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính Phủ, Hội đồng Nhân dân, Ủy ban Nhân dân, các cơ quan hành chính nhà nước quản lý lĩnh vực kinh tế, tài chính, ngân hàng, các đơn vị sự nghiệp công lập từ Trung ương đến địa phương.  - Sinh viên tốt nghiệp có thể trở thành giảng viên tại các Học viện, các trường Đại học, Cao đẳng; nghiên cứu viên tại các cơ quan nghiên cứu khoa học, các Viện nghiên cứu về lĩnh vực kinh tế tài chính.   1. HỆ ĐẠI HỌC VĂN BẰNG 2   **1. Chuyên ngành đào tạo: Kế toán doanh nghiệp (Mã ngành:** 7340301**)**  - Có khả năng đảm nhận những công việc chuyên môn như: kế toán, kiểm toán, tài chính, thuế… tại các doanh nghiệp; Kiểm toán nhà nước; các công ty kiểm toán; các tổ chức tài chính - tín dụng; các cơ quan quản lý nhà nước; các đơn vị sự nghiệp từ Trung ương đến địa phương.  - Có khả năng làm công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học chuyên môn về kế toán doanh nghiệp tại các trường, cơ quan nghiên cứu khoa học.  **C. HỆ LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC**  **1. Chuyên ngành đào tạo: Kế toán doanh nghiệp (Mã ngành:** 7340301**)**  - Có khả năng đảm nhận những công việc chuyên môn như: kế toán, kiểm toán, tài chính, thuế… tại các doanh nghiệp; Kiểm toán nhà nước; các công ty kiểm toán; các tổ chức tài chính - tín dụng; các cơ quan quản lý nhà nước; các đơn vị sự nghiệp từ Trung ương đến địa phương.  - Có khả năng làm công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học chuyên môn về kế toán doanh nghiệp tại các trường, cơ quan nghiên cứu khoa học. |